

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC



thiếu nhi

CHỦ BIÊN
NHẬT-TIẾN

CHỦ NHIỆM
NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG

65



Một tiết mục đặc biệt đăng trọn trong Thiều Nhi tuần tới, số 66 ra ngày 26-11-1972

KỸ THUẬT LÀM BÍCH BẢO

BÁCH KHOA trả lời Thắc Mắc của nhiều em về vấn đề **BÍCH BẢO** Bích bảo là gì ? Đặc tính của Bích bảo ? Làm thế nào để thực hiện một tờ Bích Bảo ? Báo ở trường — Báo ở Trại — Những sáng kiến độc đáo trong kỹ thuật làm Bích Bảo.

MỘT TÀI LIỆU CẦN THIẾT PHẢI ĐỌC VÀ LƯU GIỮ

CÁC EM NHỚ ĐÓN COI

CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT hàng tuần tại tòa soạn

Thiếu Nhi

(Từ 8g đến 10g 45 ngày chủ nhật 19-11-1972)

● Văn nghệ :

— Đàn gà nhà tôi — Một đàn cá sấu. — Chúng ta chuyện.

● Trò chơi :

— Tượng — Hành văn cấp tốc. — Bí mật — Chuyện nón.

● Học tập :

— Mật mã morse về số.

● Thủ công :

— Con cò giấy.

● Vật dụng mang theo :

— Viết.

— Một quyển sổ tay bìa cứng

Ngồi ra các bạn tới tham dự có bài hát và trò chơi khác xin cứ sắp sẵn và đề nghị ngay trong buổi sinh hoạt.

TIỂU BAN SINH HOẠT

VỀ VIỆC ĐĂNG DANH TÍNH CÁC EM MƯỢN SÁCH KHÔNG TRẢ LẠI THƯ VIỆN

Sau khi Ban Điều Hành Thư Viện bắt đầu trích đăng danh tính các em mượn sách trên hai tháng mà không hoàn trả thư viện, nhiều em đã điện thoại về tòa soạn yêu cầu tạm ngưng việc trích đăng này để các em thu xếp thì giờ tới thư viện trả sách.

Thề theo lời yêu cầu đó (vả lại việc đăng báo chỉ là một biện pháp bắt buộc) nên tòa soạn đã yêu cầu Ban Điều Hành Thư Viện tạm ngưng công bố tiếp danh sách của các em một tuần.

Qua tuần sau, Ban Điều Hành Thư Viện sẽ lại tiếp tục thi hành phận sự. Mong các em giữ đúng lời cam kết khi mượn sách, để duy trì quyền lợi chung, khỏi mất thì giờ của nhiều người và khỏi làm choán chỗ trang báo chật hẹp của chúng ta.

TÒA SOẠN

TIN TỨC SINH HOẠT GIA ĐÌNH THIẾU NHI

(Tòa Soạn chỉ loan tin vắn tắt để khỏi choán chỗ của trang báo)

A) Việc chính thức hóa Gia Đình T.N. đang được xúc tiếp gấp rút. Công tác soạn thảo Bản Nội Quy và Điều lệ để xin phép Bộ Nội Vụ sắp hoàn tất, Họa sĩ Vi Vi đang nghiên cứu cho GĐTN các mẫu Đoàn Kỳ, Huy hiệu, đồng phục v.v... để sử dụng khi Gia Đình T.N. được giấy phép chính thức hoạt động.

B) Ban Điều Hành Trung Ương đang soạn thảo dự án tuyển lựa các em trong Gia Đình có khả năng Ca, Vũ, Nhạc, Kịch để tiến tới việc thành lập ĐOÀN VĂN NGHỆ TRUNG ƯƠNG GIA ĐÌNH THIẾU NHI (các Bộ môn trình diễn). Đoàn Trưởng sáng lập sẽ là Nhạc sĩ Phạm Đức Huyền.

C) Việc thành lập các chi nhánh địa phương vẫn đang tiến hành. Ban Điều Hành Trung Ương đã tiếp xúc với các em đại diện của các địa phương: Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Hiếu Thiện, Gò Công, Cần Thơ.

— **Tại Quảng Ngãi** : Các em liên lạc với: Xuân Anh, 94 Quang Trung, Quảng Ngãi.

— **Tại Tam Kỳ** : Các em liên lạc với Lương Văn Bình 514, Phan Chu Trinh, Tam Kỳ, Quảng Tín.

— **Tại Hiếu Thiện** : Các em liên lạc với Mai thị Mọn bút hiệu Trúc Hoàng Lan, B 112 Trâm Vàng, Hiếu Thiện, Tây Ninh.

— **Tại Gò Công** : Các em liên lạc với Trần Hiếu Liên P113/2 Huyện Ngươn, Gò Công.

— **Tại Cần Thơ** : Các em liên lạc với Ngô Ngọc Nguyên 38 Phan đình Phùng, Cần Thơ.

Ban Điều Hành Trung Ương cũng xin nhắc lại diễn tiến thành lập chi nhánh để các em ở địa phương khác am tường :

1) Các em trong 1 nhóm đã từng liên lạc thường xuyên với nhau, cử 1 người đứng ra làm đại diện lâm thời.

2) Liên lạc với một, hai vị giáo sư xin nhận làm cố vấn.

3) Viết thư về tòa soạn kèm theo danh sách đầy đủ của các em.

4) Sau khi nhận được thư trả lời xác nhận của Ban Điều Hành Trung Ương, các em triệu tập 1 phiên họp với sự chứng kiến của giáo sư cố vấn để bầu cử Ban Đại Diện. (Chi tiết sẽ ghi rõ trong thư riêng của tòa soạn)

5) Gửi biên bản của buổi họp về tòa soạn với đầy đủ chữ ký của mọi người tham dự. Ban Điều Hành Trung Ương sẽ căn cứ vào biên bản để phổ biến chính thức Chi nhánh của Gia Đình tại địa phương.

6) Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Ban Điều Hành Trung Ương sẽ cử người về địa phương để liên lạc với các em.

D) Việc gửi tặng báo biểu tới tận tay quý vị giáo chức các trường công tư ở Thủ Đô đã bước qua tuần lễ thứ ba (mỗi tuần số báo gửi biểu là 2000 số). Chiến dịch giới thiệu tuần báo TN vẫn còn đang tiếp tục mạnh mẽ.

Nhìn chung, tuần báo TN đã được hầu hết quý vị Hiệu Trưởng, quý vị Giám Học, quý vị Giáo Sư dành cho một sự hưởng ứng hết sức nồng nhiệt, và sẵn sàng nhận lời giới thiệu tờ báo với toàn thể các học sinh.

Hy vọng với sự ủng hộ tinh thần của các vị giáo chức, tờ báo của chúng ta sẽ vượt qua được những khó khăn hiện nay để có thể tồn tại lâu dài và thực hiện được những dự tính nhằm phục vụ cho tôn chỉ Giáo dục.



HỘP THƯ

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em Thu Nguyệt, Đà Nẵng : Lâu lắm chị mới nhìn thấy nét chữ của em. Đúng là mỗi khi quốc gia lâm nguy, thì mọi công dân lại vùng lên tranh đấu để giữ gìn bờ cõi. Nay nước Thiếu Nhi lâm nguy, đang trên vực thẳm chờ thành bản nguyệt san, mới lại thấy công dân Thu Nguyệt hồi hã gửi thư về. Chị đã gửi báo và thẻ rồi đó em à.

Em Đặng Khánh Toàn, Saigon : Vẽ ô chữ trên giấy kẻ ô vuông được lắm em ạ. Ý kiến của em rất hay.

Em Đăng Thi, Gò Công : Em có lòng quảng cáo cho tờ báo của chúng ta, chị mừng lắm. Ước mong tất cả các Thiếu Nhi đều có thiện chí như vậy em nhỉ.

Em Đỗ Thành Nhơn, Cần Thơ : Em cứ gửi bài về, nếu hay là sẽ được đăng hẳn một khi em ạ.

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

thiếu nhi

Chủ Nhiệm : NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG
Chủ biên : NHẬT TIẾN

Tòa soạn : 159 Thiện Trí (Phủ Nhuận)
Sài Gòn — Đ.T 42.152
Cơ Sở phát hành : 82 Lê Lợi Sài Gòn
Đ.T 20.348

Năm thứ hai — Số 65 — ngày 19-11-1972
Giá : 50 đ

MỤC LỤC

● Thư Chủ Nhiệm của Nguyễn-Hùng-Trương 1 ● Cuộc thi thơ : do T.N. tổ chức 2 ● Truyện ngắn : Bài toán đố của Marcel Ayné, Trường Kỳ phỏng dịch 3 — Tuổi học trò của Trần phương Thanh 19 — Danh Nhân Phạm Phú Thứ 27 ● Cuộc thi sáng tác : Phải học trước đã của Thương ngọc Hải 14 ● Em tập viết văn : Nhật Tiến phụ trách 10 ● Bướm muôn màu 11 ● Bướm trong vườn 18 ● Sự tìm, tìm hiểu : Con lạc đà của Đặng Hoàng 12 — Bối chữ ký của Tôn Nữ Anh Đào 15 — Muối ở Sa mạc của Hoàng Diệp 15 — Phim hoạt họa có từ bao giờ của Trần thành Đạt 20 — Biểu tượng quốc gia của Kampuchea của Thảo Bằng 21 — Đảo Bikini của Khiếu quốc Việt 21 ● Siêu thị hoa hồng do Đinh Cô phụ trách 7 ● Giải trí : Ô chữ của Vă văn Chương 8 — Đố vui hàng tuần 8 ● Ảo thuật : Truyền chữ viết qua không gian 9 ● Thủ công, trò chơi : Đan tre của Đặng Hoàng 22 — Cái chụp đèn của TK 26 — Dàn tàu của Nghiêm xuân Vinh 26 ● Vườn hồng : Suối mát của Đỗ phương Khanh 16 — Chị ơi của Mai Loan 17 — Tay ngọc trong bếp hồng 17 ● Tranh vui : của Nguyễn Tài 28 ● Tranh phim : Tí Xiu đại thần lực 24 ● Truyện dài : Thuở mơ làm văn sĩ

TRANH BÌA CỦA VI VI
NẮNG SỚM



Thư Chủ nhiệm GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Hàng năm, ở miền Nam Việt Nam, cứ đến cuối tháng 11 là các ruộng lúa bắt đầu chín, phủ một màu vàng óng ánh. Mùa gặt lúa kéo dài từ đây cho đến sau Tết âm lịch, tùy theo loại lúa chín sớm hay muộn. Ở thôn quê, có người sống về nghề cấy lúa, thường gọi là công cấy, có người làm nghề gặt lúa, gọi là công gặt, nhưng cũng có người làm cái công việc mót lúa, nghĩa là đợi cho người ta gặt xong, đến mang theo một cái thùng nhỏ hay cái rổ, lượm mót những cọng lúa còn rơi, sót trên thửa ruộng, bỏ vào thùng hay rổ mang về. Nếu chịu khó, người mót lúa có thể có đủ gạo nuôi gia đình trong nhiều ngày.

Bữa chiều nọ, cũng sắp sửa gần tối, mọi công gặt hay thợ gặt đã về, kể mót lúa cũng không còn, người chủ ruộng, như thường lệ, đến quan sát lại những thửa ruộng của mình. Ông ta ngạc nhiên thấy một đứa bé độ 6 tuổi la cà dưới thửa ruộng của ông.

Đứa bé bước ngang, bước dọc, cặp mắt đảo đảo, tìm kiếm lượm những cọng lúa còn rơi sót ở ruộng.

Cọng lúa vàng óng ánh trông thật đẹp mắt, nhưng không còn sót lại dưới ruộng bao nhiêu, vì những người mót lúa đã làm công việc kỹ càng. Mặc dầu cố gắng, cậu bé chỉ lượm được một nắm nhỏ. Người chủ ruộng liền kêu hỏi :

— Nè cậu bé ! Cậu làm gì đấy ?

Đứa bé có vẻ sợ sệt và cậu ta bắt đầu run :

— Thưa ông, cháu lượm những cọng lúa mà những công gặt của ông bỏ sót lại. Như vậy, cháu có phạm tội không ?

— Không, không sao ! Cháu cứ lượm. Nhưng cháu dùng những cọng lúa nhỏ ấy để làm gì ?

Đứa bé ngẩng mặt lên nhìn người chủ ruộng và nói :

— Cháu đem lại nhà máy xay lấy gạo.

Người chủ ruộng cười :

— Ô ! Nè cậu bé, cháu chỉ có một nắm lúa, chắc không nhà máy nào nhận xay cho cháu đâu. Cháu phải có nhiều lúa, thật nhiều như trên những chiếc xe chở lúa của bác đậu trên đường cái kia.

Cậu bé có vẻ lúng túng :

— Nhưng, thưa ông, cháu thật khổ, cháu làm sao lượm được số lúa nhiều như vậy, từ bây giờ cho đến tối.

Người chủ ruộng mỉm cười :

— Trong trường hợp đó, cậu bé ơi ! mai cháu trở lại lượm tiếp.

Vội về mặt buồn, đứa bé giải thích :

— Thưa ông, cháu không thể đợi được đến ngày mai. Ở nhà, ba cháu đang đau, không đi làm việc được, không có tiền mua gạo, chiều nay không còn gì ăn, mẹ cháu gầy đuối luôn cũng không làm gì được, mẹ cháu lo lắng, buồn bã, khóc luôn.

Người chủ ruộng lấy tay vỗ đầu cậu bé :

— À té ra, vì vậy mà cháu la cà ở dưới ruộng của bác hả ? Tại vì nhà cháu hết gạo phải không ?

HÒA BÌNH CÔNG CHÍNH LÀ ƯỚC VỌNG CỦA TOÀN DÂN

Đưa bé cúi đầu, nói khe khẽ :

— Thưa ông, vâng ạ, cháu không muốn mẹ cháu buồn.

Người chủ ruộng nắm lấy tay đứa bé, bàn tay mềm mại, nhỏ đẹp xinh xắn :

— Cháu là một đứa bé can đảm và sự can đảm của cháu sẽ được đền bù. Nhưng nói chuyện mãi, bác quên hỏi cháu, vậy chứ cháu tên gì.

Đứa bé lễ phép thưa :

— Thưa ông, cháu tên là Tâm.

Người chủ ruộng đề nghị :

— Nè cháu Tâm, cháu đưa cho bác cọng lúa cháu cầm trên tay.

Bác biết ở gần đây có bà tiên. Bác sẽ nói với bà biến đổi giùm cháu cọng lúa này thành một bao gạo.

Đứa bé hết sức ngạc nhiên :

— Thật sao, thưa ông, làm sao bà ấy làm được.

Người chủ ruộng nói :

— Ở cái đó là nghề của bà. Tiên mà. Bà còn làm được những chuyện khó khăn hơn. Bà chỉ cần lấy chiếc đĩa thần gỗ lên một cái là được. Vậy cháu hãy về an ủi mẹ cháu đi, tối nay, chắc cháu có gạo nấu cơm ăn.

Đứa bé khoanh tay, cúi đầu :

— Thưa ông, cháu xin cảm ơn ông, cháu cảm ơn ông, cháu miễn ông lắm.

Với vẻ mặt đầy hân hoan, cậu bé Tâm chạy miết về nhà.

Nhưng chỉ ít phút sau đó, một chiếc xe đỗ ngay trước nhà cậu bé.

Một người làm công bước xuống vào nhà, hỏi to lên :

— Chủ nhà đâu, nhận giùm tôi bao gạo, cất giùm chục hột vịt kẻo bể, cất luôn giùm miếng thịt heo này.

Người mẹ hết sức ngạc nhiên :

— Trên đất, đâu mà nhiều vậy, của ai mà anh đưa đến vậy ?

Người làm công tươi cười trả lời :

— Tôi cũng không biết nữa, nhưng đây có bức thư gửi cho con bà.

Bé Tâm đang học lớp hai, nó biết đọc, nó liền mở ngay bức thư, nó đọc lớn lên :

— «Gửi cho cháu Tâm, vì tấm lòng tốt biết thương yêu cha mẹ của cháu và đề đòi lấy cọng lúa. Bà Tiên của Đồng Ruộng.»

Đứa bé mắt sáng lên, cười nói :

— Con biết rồi, Bà Tiên của Đồng Ruộng này rất hiền lành ở cuối làng, phải không chủ ?

Người làm công trả lời :

— Có lẽ đúng đấy. Cháu có nhận gì với bà không ?

Đứa bé vui vẻ :

— Cháu nhớ chủ nói lại giùm cháu, cháu cảm ơn bà Tiên nhiều lắm, cháu muốn ôm bà vào lòng, cả mẹ cháu cũng vậy.

Và tối hôm đó, trong túp nhà nhỏ của cậu bé, cả gia đình được yên vui, hạnh phúc,

Các em thân mến,

Chúng tôi kể chuyện trên cho các em, dựa theo quyển sách : « Các con muốn nghe kể chuyện không » của bà Girardot với lòng mong muốn tất cả các em, cũng như cậu bé Tâm ở câu chuyện, đều thương yêu cha mẹ, lúc nào cũng nghĩ không muốn cho cha mẹ buồn. Vậy các em hãy chăm chỉ học hành và nhớ vâng lời cha mẹ.

Thân mến

NGUYỄN HÙNG TRƯỞNG



CUỘC THI SÁNG TÁC THƠ

Chủ đề :
« Thế Giới Học Trò ».

Song song với cuộc thi sáng tác chủ đề **NHỮNG KỶ NIỆM HỌC TRÒ** đang được tổ chức, tòa soạn mở thêm cuộc thi sáng tác về **THƠ** với chủ đề **THẾ GIỚI HỌC TRÒ**. Thể lệ dự thi như sau :

1) Qua chủ đề **THẾ GIỚI HỌC TRÒ**, các em có thể viết về tình yêu thương vốn nhiên với cha mẹ, thầy cô, bạn bè, đời sống ngoài thiên nhiên, ở trường, ở lớp v.v...

2) Bài phải do chính các em sáng tác và chưa hề đăng trên báo nào.

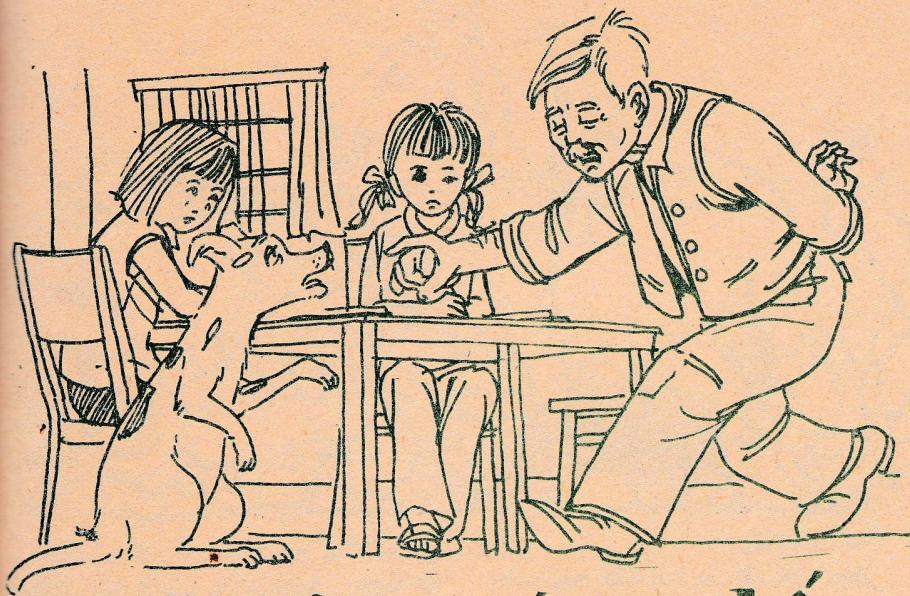
3) Không giới hạn thể thơ : lục bát, song thất lục bát, thất ngôn bát cú, thơ mới. Tuy nhiên các em lưu ý nên tránh làm theo lối thơ tự do không vần.

4) Bài viết trên một mặt giấy, tối thiểu dài 8 câu và tối đa dài 32 câu.

5) Có thể dùng tên thật hay bút hiệu. Dưới bài ghi lại tên thật và địa chỉ chắc chắn để tòa soạn liên lạc.

6) Thời hạn nhận bài kể từ nay cho đến ngày 31-12-1972 là hết hạn.

7) Giải thưởng và ngày công bố kết quả sẽ thông báo sau.



bài toán đố

« Le problème » của Marcel Ayné
TRƯỜNG KỲ phỏng dịch

Trong khi ba mẹ đang ngồi cạnh nhau trên ngưỡng cửa trước nhà, Mai Liên và Bích Diệp cúi đầu trên những trang giấy nháp, cắn đầu bút và hai chân lú lút dưới bàn. Bỗng nhiên ba hỏi :

— Thế nào, bài toán đã xong chưa ?

Hai cô bé đỏ mặt, kéo cán bút ra khỏi miệng :

— Thưa ba chưa, khó quá, có lẽ cô giáo cho sai

— Cô giáo ra bài, tức là phải làm được, tụi mày lúc nào cũng thế, cứ chơi là giỏi, mà ngu thật, không làm nổi một bài toán.

— Thưa ba, bây giờ hai giờ rồi, mấy đứa bạn con đang chờ. Mai Liên nói :

— Đây, phải ở nhà buổi chiều nay để làm cho xong bài toán, nhớ nhé nếu không xong thì đừng hòng nghĩ đến đi chơi nữa.

Ba mẹ có vẻ giận dữ lắm, vì không ngờ hai cô bé không thể làm nổi một bài toán, và khi nhìn trên tờ giấy nháp thì tức chưa, Mai Liên thì vẽ hình cô bé choàng khăn đỏ, còn Bích Diệp vẽ một cái nhà với ống khói to, bên cạnh đó một cái ao, một

con vịt đang bơi lội, trên con đường dài trước mặt nhà người phát thư đang đạp xe.

Ba nói — Thật xấu hổ khi có con như bọn bay. Thế rồi ba đi đi, lại lại, giơ tay như muốn đánh, thỉnh thoảng nện mạnh gót giày trên nền nhà, con Vện, thức dậy lại gần bọn trẻ, sau khi hiểu rõ mọi chuyện, con chó bèn lên tiếng bênh vực :

— Thưa ông chủ, thật vô lý quá, ông vừa la hét, vừa nện gót giày như thế làm sao mấy cô giỏi toán cho được — và lại ông không thấy rằng ngoài kia trời đẹp quá.

— Đúng đó, nhưng mày nghĩ coi, sau này khi hai mươi tuổi, chúng nó phải lấy chồng, đến khi đó chúng nó biết làm gì đâu ?

— Các cô sẽ chỉ cho chồng cách nhảy trều và thả phanh, có đúng thế không hai cô ?

Bọn trẻ nhao lên — đúng đó, đúng đó.

— Im đi, thật không biết xấu hổ, hai con đàn kia, không làm nổi một bài toán hử.

— Ông chủ đừng buồn, nếu như hai cô không thể làm được thì dù ông muốn cũng chẳng hơn được, tốt

nhất là cho các cô ấy đi chơi.

— Thay vì vẽ bậy... nhưng thôi chẳng mất công với mi, vện ạ. Tao đi đây, nếu chiều nay không giải xong thì lỗi ở mày đó.

Nói xong ba vào bếp nhặt một vài vật dụng rồi cùng mẹ ra vườn đào khoai tây. Nghiêng mình trên tập giấy nháp, Mai Liên và Bích Diệp nức nở khóc, con vện hai chân đặt trên bàn lấy lưỡi liếm tay hai cô bé ra chiều an ủi, nó hỏi :

— Đừng thất vọng, tôi sẽ gọi tất cả các súc vật lại đây, chúng ta hợp sức lại thế nào cũng tìm ra đáp số.

Lập tức con vện nhảy qua cửa sò, tìm con ngựa đang ăn cỏ ngoài đồng, vện nói :

— Đây chú ngựa khu rừng trong làng rộng 16 mẫu...

— Đúng như vậy sao. Nhưng như thế có ích lợi gì đâu ?

Con chó vội giải thích về sự buồn bã của hai cô chủ bé nhỏ, do đó mới đưa bài toán đố nhờ các gia súc giải hộ. Thế rồi nhảy lên lưng ngựa, chú vện vừa la hét vừa ra hiệu đề nghị hợp các gia súc lại, lần lượt những con gà bỏ sân thóc, những chú vịt xiêm bỏ ao cá, con heo bỏ máng ăn về tụ họp trước sân gần bếp. Ở đó đã có sẵn chú mèo xiêm, chú bò và con lừa mà ông chủ mới mua về, tất cả xếp thành một vòng tròn bao quanh hai cô bé, chú vện và con ngựa. Con vện trong vai trò của người triệu tập đại hội lên tiếng giải thích về lý do cuộc họp bất thường này là nhằm giúp Mai Liên và Bích Diệp giải một bài toán đố khó khăn. Và sau đó bài toán được đọc lên :

« — Khu rừng trong làng rộng 16 mẫu... »

Sau khi nghe xong, toàn thể thú vật hiện diện im lặng suy nghĩ, chú vện nháy mắt nhìn các cô bé đang vui vẻ trên trẻ hi vọng. Nhưng mười phút trôi qua, các thú vật nhìn nhau ra chiều thất vọng, những con vịt thì không nghĩ được gì cả còn những con ngỗng có vẻ đau đầu.

— Bài toán có thực khó lắm không?

— Khó lắm chứ — Mai Liên đáp — thực ra chẳng hiểu gì cả.

— Nếu tôi được biết qua, tôi sẽ giúp ý cho.

Bích Diệp đọc lớn : « Khu rừng trong làng rộng 16 mẫu, biết rằng trên mỗi sào người ta trồng 3 cây xoài, 2 cây mít và 1 cây mận. Hỏi có bao nhiêu cây mỗi loại ? »

Con Vện nói :

— Tôi rất đồng ý rằng đây không phải là một bài toán dễ gì. Nhưng thế nào là một mẫu đất ?

Bích Diệp lớn có vẻ thông minh hơn trả lời lưỡng lự : — Một mẫu đất thì cũng như một sào, nhưng cái nào lớn hơn thì tao không rõ... Tao tin rằng mẫu lớn hơn.

Mai Liên cãi lại — Không phải đâu, sào phải lớn hơn chứ.

— Thôi đừng cãi nữa, sào lớn hơn hay mẫu lớn hơn không quan trọng gì cả, hãy đọc lại bài toán xem nào « khu rừng trong làng rộng... »

Sau khi nhầm đi, nhầm lại và thuộc lòng bài toán, vện ra chiều suy nghĩ thỉnh thoảng vẩy tai, mỗi lần như thế bọn trẻ lại hy vọng thầm, nhưng sau cùng tình trạng có vẻ không tiến triển hơn vện háng giọng nói :

— Khó quá, Bọn thú vật đồng thanh kêu lên: «đó không phải là một bài toán dành cho chúng tôi, không hiểu gì cả, tôi xin bỏ.»

Con chó vội la lên :

— Đừng bị quan chức, ráng nghĩ thêm đi, đừng bỏ rơi các cô bé tội nghiệp.

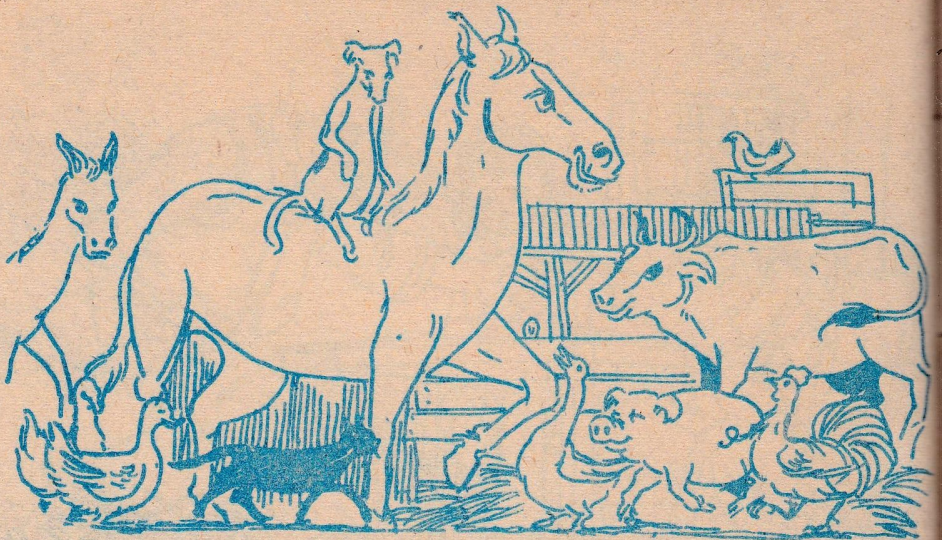
Con heo lên tiếng :

— Tốt nhất đừng nghĩ gì cả, vì có ích gì đâu ?

Con ngựa can thiệp ngay :

— Dĩ nhiên như thế, nhưng tụi mày nghĩ coi, ông chủ thì dữ lắm và cô bé, thật tội nghiệp.

— Không phải thế, tôi muốn làm giúp lắm chứ, nhưng với bài toán này, thì...



— Im lặng.

Bọn thú vật lại bắt đầu suy nghĩ, cố tìm cho ra lời giải đáp, nhưng kết quả không khả quan hơn được. Chị ngỗng càng ngày càng thấy đau đầu, mấy chú bò thì bắt đầu ngáp ngủ, con ngựa thì dù cố gắng hết sức, đầu vẫn lắc qua lắc lại ra vẻ thất vọng. Bỗng nhiên từ xa chị gà mái le te đi tới. Con ngựa chặn ngay chị lại và nói :

— Này chị gà mái, bộ chị không nghe còi triệu tập hay sao ?

Gà mái chặn họng ngay :

— Tôi mắc đề trứng, này anh ngựa, anh đừng ngăn tôi đẻ trứng chứ.

Nói rồi gà mái chen vào giữa đám súc vật, sau khi chọn được chỗ tốt trên hàng đầu, chị bắt đầu hỏi về lý do buổi họp. Con chó một lần nữa lại phải giải thích rõ ràng và bài toán được đọc lên : « Khu rừng trong làng, diện tích 16 mẫu... ». Nghe xong chị gà mái trả lời ngay :

— Được rồi, không biết các anh nghĩ sao, đối với tôi rất đơn giản.

Tất cả tỏ vẻ ngạc nhiên lần nghĩ ngờ, lao xao bàn tán :

— Nó không tìm ra đâu — nó chỉ làm bộ thế — nó cũng biết như chúng ta là cùng — các bạn nghĩ coi nó chỉ là một con gà.

Con chó vội nói :

— Ô kìa, hãy để cho chị gà nói chứ — im lặng đi chú heo và cả chị vịt chị ngỗng nữa, nào, bây giờ chị tìm thấy gì chị gà ?

Gà mái chậm rãi đáp :

— Tôi nói đơn giản lắm, nhưng tôi ngạc nhiên quá, sao ở đây chẳng ai nghĩ ra cả. Này nhé khu rừng của làng rất gần đây, vậy thì muốn biết trong đó có bao nhiêu cây mít, bao nhiêu cây xoài, bao nhiêu cây mận, chỉ việc đến đó đếm thì biết ngay chứ gì ? — đó các anh có thấy đơn giản không ?

— Ý kiến thật hay.

— Chị gà giỏi lắm.

Mỹ Liên và Bích Diệp thì vui vẻ ra mặt, chúng không ngờ lại có thể dễ dàng như thế, hai cô bé ôm choàng lấy chị gà, vuốt ve bộ lông trắng muốt của chị và nhét mấy hạt thóc vào mỏ. Những con khác vây chung quanh để khen ngợi. Riêng chú heo không dấu được thán phục la lên :

— Thật tôi không ngờ, một con vật tẻ như chị lại có thể nghĩ được điều đó.

Thế rồi, dần dần nhóm súc vật trong trại, Mai Liên và Bích Diệp tiến về phía khu rừng. Tại đây các con vật phải học để nhận biết thế nào là một cây mít, một cây xoài và cây mận, rồi chúng chia khu rừng làm nhiều phần, mỗi con phải phụ trách một khu vực. Chú heo được chia một góc, nơi đó không quan trọng lắm, nên nó ún ỉn ra vẻ không bằng lòng. Gà mái nhận thấy thế liền nói :

— Ông bạn quý ơi, tôi không biết anh sẽ làm được gì ở cái góc rừng này, nhưng tôi biết rằng người ta thường nói : « ngu như heo ».

Heo cãi lại :

— Con vật tẻ kia, mày chỉ biết múa mồm, không biết làm toán thì thôi còn bắt người ta đi đếm cây.

Chẳng mấy ai chú ý đến con heo rừng, mỗi người mỗi việc chạy lăng xăng đếm từng gốc cây sau đó về báo lại cho Mai Liên và Bích Diệp ghi vào giấy nháp.

Chị ngỗng báo cáo :

— Hai mươi cây mít, mười cây xoài, tám cây mạn.

Chủ ngựa :

— Mười lăm cây mít, mười ba cây xoài, năm cây mạn.

Chỉ vài phút sau, ba phần tư cây rừng được đếm xong chỉ còn phần chú heo, chị gà trắng, chị vịt và chú ngựa được giao nhiệm vụ đếm hết phần còn lại. Bỗng nhiên nơi cuối rừng có tiếng chú heo la lớn :

— Cứu tôi với, cứu tôi với.

Bích Diệp và Mai Liên và các con vật theo tiếng kêu chạy lại, thì nhận thấy con heo bốn chân đang run lẩy bẩy, trước mặt hân, một chú khỉ đột mặt đỏ lồm đang tức giận la hét :

— Loài dẫn độn, mi ở đâu đến đây phá giấc ngủ của ta giữa ban ngày vậy ? Ta sẽ cho mi một bài học.

Trong khi đó một đàn heo rừng con chạy đến vây chung quanh con heo, thế là chú heo vừa nhay vừa la, sợ hãi tột độ. Khi đột nói :

— Còn các cô này nữa, các cô không biết sợ sao ? Người ta mà thấy các cô vào rừng thì không tránh được đòn dẫu nhè.

Hai cô bé có vẻ sợ sệt, nhưng nhìn thấy những con heo rừng nhỏ xinh xắn các cô quên ngay chạy vội đến nâng niu vuốt ve như những con heo. Mấy con heo rừng được ôm trong lòng thích thú và miễn chuộng hai cô bé lắm.

— Chúng đẹp quá nhỉ, chúng dễ thương nữa chứ. Chú khỉ không còn vẻ hung dữ nữa, đôi mắt vui vẻ lại, nhưng vẫn còn giận con heo lắm :

— Đàn heo con đẹp thật và lại chúng vô tư chẳng lo lắng gì cả, nhưng còn con heo ngu muội kia...

hai cô bé, các cô dẫn đàn súc vật vào giang sơn của ta với dụng ý gì thế ?

— Anh khỉ đột này, bọn ta đến đây không phải để phá phách gì đâu, để chú ngựa sẽ giải thích cho, bọn ta phải làm một bài toán.

Con ngựa tiếp lời giải thích :

— Anh có thể tưởng tượng được rằng cô giáo đã ra một bài toán thật dễ không ?

— Anh ngựa ơi, tôi phải xin lỗi trước, tôi không hề biết đếm đâu nhè, và lại anh thấy không, sống ở đây tôi thấy quạnh hiu quá, bọn tôi chỉ có thể ra được ban đêm, do đó đời sống trong làng hầu như xa lạ, tôi thật ngu ngốc chẳng biết gì cả, chẳng hạn thế nào là một cô giáo, thế nào là một bài toán ?

Con ngựa được dịp để giải thích, con khỉ có vẻ thích thú được học lắm và tiếc rẻ không được hỏi những con heo rừng nhỏ đến học cô giáo.

— Anh ngựa ơi, bài toán như thế nào ?

— Đây anh nghe cho rõ nhè : « Khu rừng trong làng có diện tích... » Khi ngựa đã đọc hết bài toán, khỉ bèn gọi mấy con sóc đang nô đùa trên cành cây gần đấy lại gần và dặn :

— Các anh làm ơn đếm dùm xem khu rừng này có bao nhiêu cây mít cây xoài và cây mạn, đếm cho mau nhè, tôi chờ các anh ở đây.

Mấy con sóc lao xao :

— Dễ ợt mà, anh khỉ ơi anh tin tôi đi, chỉ mười lăm phút thôi. Thế rồi chúng chuyển biến mất.

Lúc này thì con heo vẫn bị bảy heo rừng con vây vào giữa, bỗng nhiên nó chợt nhớ đến công việc được trao phó. Thế là hân vội vã lách mình chạy đi lo đếm các gốc cây còn lại, nhưng từ xa, con vịt con gà mái trắng chạy lại :

— Thôi khỏi mệt xác, anh heo mập ạ, chị vịt và tôi đã chia sẻ công việc của anh rồi.

Mai Liên Bích Diệp cộng bài toán cuối cùng rồi trình trọng tuyên bố :

— Đây là đáp số bài toán, khu rừng làng gồm có 3.918 cây mít, 1214 cây xoài và 1602 cây mạn.

Con heo xen vào :

— Đúng rồi, tôi cũng nghĩ như thế.

Bích Diệp cảm ơn những súc vật đã giúp cô giải bài toán và đặc biệt con gà mái trắng đã đưa ra sáng kiến đầu tiên.

Nắng bắt đầu tắt, vện lên tiếng :

— Mặt trời lặn rồi, chúng ta phải về chứ.

Chú khỉ nhắc :

— Các anh phải chờ một chút, các chú sóc đã mang thêm kết quả về kia.

Con sóc tuyên bố :

— Khu rừng có 3918 cây mít, 1214 cây xoài và 1602 cây mạn.

Mai Liên nói.

— Điều đó chứng tỏ chúng ta không hề nhầm, ngày mai cô giáo sẽ cho chúng ta 10 điểm, và ba mẹ sẽ mua cho ta một ngôi viết mới...

Con khỉ nêu ý kiến :

— Nay các anh các chị, tôi muốn



đến lớp học để xem các cô được khen thưởng như thế nào.

Các súc vật khác nhao lên tán thành.

— Tôi cũng thế.

— Tôi cũng thích đến trường lắm.

— Thế thì ngày mai, chúng ta cùng đến trường nhé.

Khi Ba mẹ từ ngoài vườn trở về Mai Liên và Bích Diệp đang chơi trong sân. Ba hỏi ngay:

— Sao, bài toán của các con thế nào?

— Thưa Ba, bọn con đã làm xong nhưng thật vất vả.

Con heo từ xa chạy lại nói thêm:

— Bọn tôi phải vào tận trong rừng mới tìm ra đáp số.

— Được lắm, nhưng để ngày mai xem cô giáo cho bọn bây mấy điểm, chúng mày vốn hay cầu thả lắm, tao biết.

Bích Diệp và Mai Liên cãi lại:

— Không đâu ba, chắc chắn đúng mà.

Một lần nữa con heo lại xen vào:

— Chính con sóc đã đi đếm lại mà ông chủ.

Ba gắt với nó:

— Con sóc - làm gì có sóc ở đây, thôi đi heo, mày về chuồng mau đi không tao cắt tiết mày bây giờ.

Sáng hôm sau, khi đến lớp học, cô giáo ngạc nhiên vô cùng vì xen lẫn trong đám học trò bé nhỏ của cô còn có ngựa, heo, gà vịt, chó và trên cành cây giữa sân một chú khỉ đang trở mắt nhìn cô. Cô giáo đang định la lên, thì Mai Liên và Bích Diệp vội chạy đến giải thích:

— Thưa cô đừng sợ, con khỉ này dễ thương lắm.

Các thú vật chạy lại và chó đại diện nói:

— Thưa cô chúng tôi không muốn làm bận rộn cô, nhưng chúng tôi nghe nói lớp học thích lắm nên chúng tôi muốn xin cô một ân huệ.

Cô giáo lưỡng lự, nhưng rồi quyết định cho cả bọn vào lớp.

— Tốt lắm, bọn ta sẽ trở nên giỏi giang hết.

Thế rồi, các con vật sắp hàng một theo nhau vào lớp, con chó, con khỉ và heo được ngồi gần các cô học trò, chú ngựa vì to lớn quá phải đứng dưới cuối lớp còn con gà mái trắng được leo lên chổng hồ sơ trên bàn. Lớp học bắt đầu với bài tập viết và sau đó một bài học lịch sử. Các thú vật thích thú nghe cô giáo kể chuyện Trần quốc Toàn dù còn bé mà chí khí cao, khi nghe tới đoạn Trần quốc Toàn vì tức không được tham dự cuộc họp mà bóp vỡ trái cam trong tay. Chú heo có vẻ thêm thường lên tiếng:

— Tại sao cô cam không ăn lại bóp uống như thế, thưa cô giáo.

Con khỉ có vẻ bất mãn:

— Thật ngu như heo, mi lúc nào cũng nghĩ đến ăn.

Thế rồi khi bèn tát cho heo ta một cái nên thân, heo bỏ chạy, khỉ đuổi theo, dưới gầm bàn. Khỉ đuổi heo, vừa chạy vừa la, lớp học toán loạn. Ngựa và chó vội vã can thiệp, khi trật tự được vãn hồi, khỉ chạy lên xin lỗi cô giáo:

— Tôi thật vô lễ quá, nhưng con heo khốn nạn này nó không cho tôi học.

Cô giáo viết lên bảng:

— Khi không điềm hạnh kiểm.

Heo không điềm hạnh kiểm.

Heo và khỉ buồn lắm, nhưng cô giáo thì không muốn bỏ đi tí nào trái lại gà mái trắng, chó và ngựa được 10 điểm hạnh kiểm vì đã tỏ ra ngoan ngoãn và có công giữ lại trật tự lớp học.

Sau giờ chơi là giờ toán. Cô giáo hỏi:

— Có ai giải được bài toán hôm qua không?

Chỉ có Mai Liên và Bích Diệp giơ tay, nhưng khi nhìn vào đáp số cô giáo lắc đầu. Rồi cho hai cô bé điềm xấu. Cô bắt đầu giảng giải bài toán, nào là một mẫu có 10 sào, nào là sào phải nhỏ hơn mẫu... như vậy đáp số bài toán là 4800 cây mít, 3200 cây xoài và 1600 cây mạn. Chó gà trắng không bằng lòng, hỏi cô giáo:

— Thưa cô, tôi chắc rằng cô đã lầm, vì trong rừng chỉ có 3918 cây mít, 1214 cây xoài và 1602 cây mạn, chính chúng tôi đã đếm lại đến hai lần, nếu cô không tin...

— Đây chị gà, đây là lớp học mà chúng ta làm toán tức là học lý luận chứ.

— Không thể được, thưa cô, chúng tôi đã mất cả một buổi chiều để đếm mà.

Chó, heo bỏ tức ý của chị gà:

— Đúng thế, thưa cô giáo.

Khỉ nói:

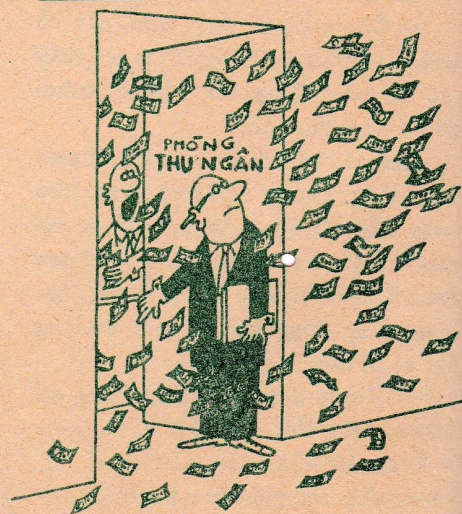
— Chính các con sóc của tôi đếm từng thân cây một.

Cô giáo lại phải giải thích cho các con vật rằng đáp số bài toán không thể so với thực tế được, Mai Liên và Bích Diệp thì không bằng lòng.

Lúc đó ông giám học đi qua lớp, thấy ồn ào ghé mắt nhìn vào ông cũng ngạc nhiên với lớp học có những con vật lạ lùng như thế. Cô giáo kể lại đầu đuôi câu chuyện. Sau khi hiểu rõ, ông yêu cầu cô giáo cho Mai Liên và Bích Diệp 10 điểm vì đầu sào hai cô bé cũng đã lo lắng bồn phận và bỏ rất nhiều công phu cho bài toán.

Trên đường về hai cô bé hơn hớn vô cùng vì chắc chắn ba mẹ sẽ phải mua cho hai cô cặp ngồi viết mới. Và các thú vật thì vui vẻ vì hôm nay được đến lớp học.

TRƯỜNG KỶ



— Ôi CHẠO! RA VÀO PHẢI ĐÓNG CỬA CHỜ!

SIÊU THỊ hoa hồng

BÁN ĐỦ CÁC LOẠI NỤ CƯỜI

Quản Lý : ĐÌNH GỖ

DIỄN VĂN KHÁNH THÀNH

Thưa bà con cô bác,

Đời là bể sầu. Con người ta sinh ra, tiếng đầu tiên là tiếng khóc. Rồi lớn lên một chút nữa, má bắt đi học, tiếng đầu tiên lúc bước vào trường cũng là tiếng khóc. Rồi lớn lên chút nữa, tiếng lớn nhất, nhiều nhất trong đám học trò đi xem bằng kết quả thi cử, cũng là tiếng khóc. Trong đời sống gia đình, với quà mà không cho : khóc. Đời đi «cấp» nghỉ mát, ba cảm : khóc ! Ồi ! Tiếng khóc tràn lan trong bể khổ của đời người.

Thế cho nên muốn khỏi khổ, ta phải cười, Thượng Đế ban cho ta nhiều nụ cười : cười hả hê, cười ngả ngớn, cười tủm, cười rười, cười nhạt, cả cười «đỏ diên» nữa.

Ai thích cười, quen cười có thể gửi nụ cười tới bốn hãng sẽ bán giùm.

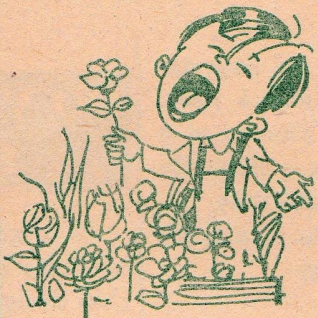
Ai không thích cười, ít cười, muốn mua nụ cười cũng xin vào bốn hãng có đủ loại nụ cười, tha hồ lựa chọn.

Bốn hãng khai trương hôm nay là cốt phục vụ bà con, cô bác, lý tưởng là hàng đầu, còn thương mại thì chỉ xếp vào hàng thứ yếu.

Mại vô ! Mại vô ! Tất cả những ai dù yêu hay ghét tiếng cười.

Tôi nói đến đây là xin hết.

Kính chào quý vị.



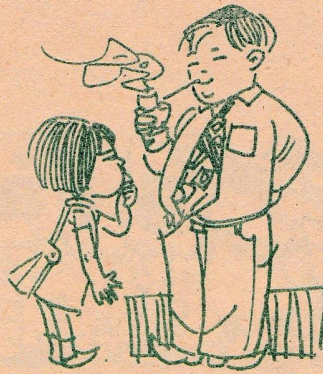
THÁNH TỒ CỦA LÀNG CƯỜI

Mỗi ngành sinh hoạt, người ta đều có một Thánh Tồ để làm thần tượng chiêm ngưỡng.

Tỉ như làng vay nợ có Thánh Tồ chúa Chổm (bởi thế mới có câu nợ như chúa Chổm), hoặc làng Bần có ông Heo (bần như heo) làng Nghịch có ông Quý (nghịch như quỷ), làng Ngu có ông Bò (ngu như bò). Vậy làng cười có ông gì ? Đây là một thắc mắc lớn lao của dân làng Tếu, ưa cười. Vậy để tiến tới việc tuyên dương một ông Thánh Tồ cho làng cười, Bốn hãng mở một cuộc trưng cầu dân ý xem bà con cô bác bầu cho ai làm vua làng cười (Cổng Quỳnh Ba Giai Tú Xuất, hay Phi Thoàn, Thanh Việt, Sạc Lô v.v...)

Bài phát biểu ý kiến sẽ được trưng bày trong Siêu Thị này, xin viết vắn tắt nêu rõ lý do lựa chọn của mình.

Sau một thời gian, chắc chắn chúng ta sẽ có chân dung một ông Thánh Tồ để tha hồ chiêm ngưỡng.



QUẦY KỊCH KỘT

CÁC VAI : — Ba

— Con gái

KHÔNG GIAN : Trong phòng làm việc của Ba.

THỜI GIAN : Lúc Ba đang làm việc.

MỜ MÀN

— CON GÁI : Ba ơi ba,

ngày mai sinh nhật của con gái ba rồi, ba tặng con cái gì ?

— BA : Con thích cái gì nào ?

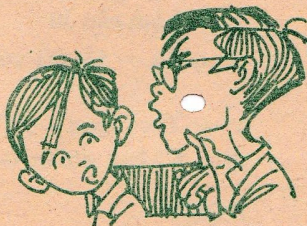
— CON GÁI : Tùy ý Ba. Ba thích nhất cái gì thì Ba cho con cái ấy.

— BA : Vậy tốt lắm. Ba sẽ mua tặng cho con một tờ báo Thiếu Nhi !

— CON GÁI : Ồ !

HẠ MÀN

Lời dặn của Đạo diễn : Người sắm vai con gái, ở đoạn chót phải diễn tả một bộ tươi rói, nhưng trong bụng thì phải rầu cho đến sinh nhật sang năm.



QUẦY GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Trả lời đủ mọi chuyện tào lao trên trời, dưới đất.
NHẤT KHOA PHỤ TRÁCH...

HỎI : Hai mươi mốt tuổi rồi, bị má nọc ra đánh vào dít, có nên khóc không ?

B. E lét tở nít

ĐÁP : Chẳng nên khóc. Hãy lo chạy, chắc ăn hơn.

HỎI : Nụ cười gì đáng giá nhất ?

Chị M.L.

ĐÁP : Cười cầu tài !

HỎI : Sở trường và Trường sở khác nhau thế nào ?

Bé L.K.

ĐÁP : Khác ở chỗ, một đẳng chữ sở viết trước, một đẳng chữ sở viết sau.

HỎI : Răng sún hết, lại hay cười thì phải làm sao ?

ĐÁP : Ngửa mặt lên, trời rồi hãy cười.

QUẦY CƯỜI SỮA LẼM

Duy bảo Doanh :

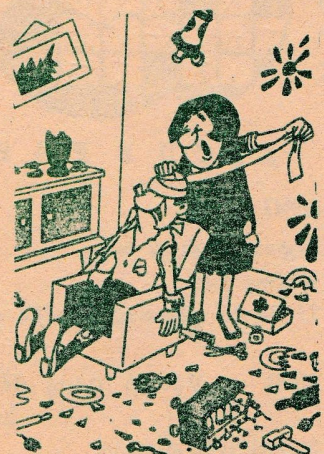
— Tại sao mà dám bảo tao là con chó hả ?

Doanh đáp :

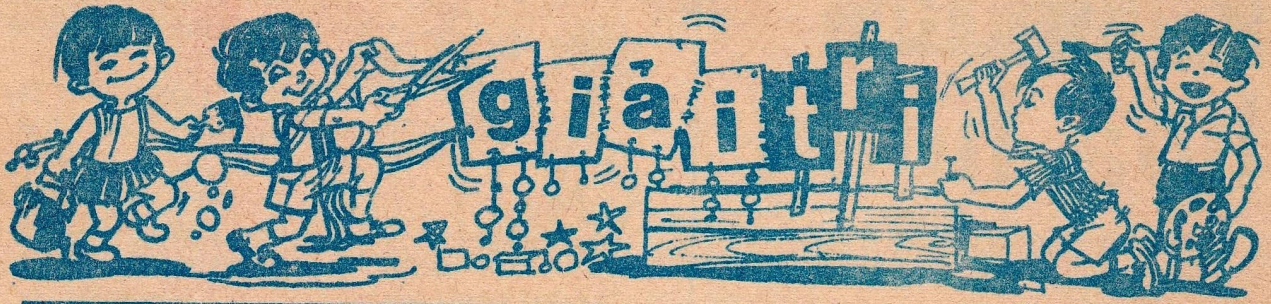
— Trời ! tao không hề nói thế bao giờ, mà sữa lằm rồi đó.

DIỄN PHƯỢNG (Nguyễn thị Hồng)

CƯỜI NHẬP CẢNG

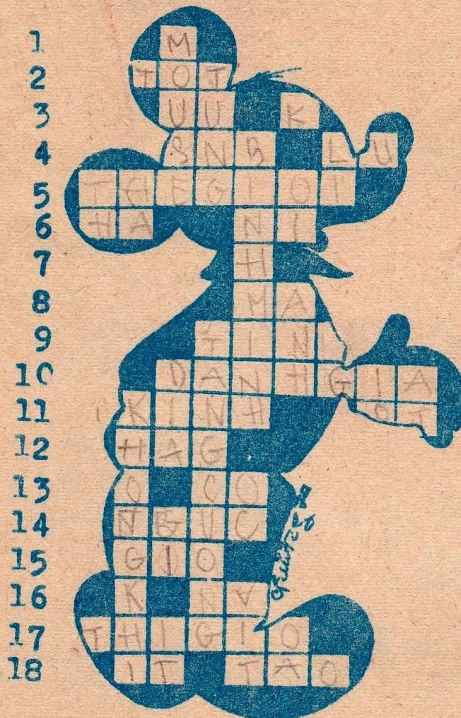


— Thôi nhé, lần sau mình đừng có đợi cái lời em nữa nhé.



Ô CHỮ: Chú Chuột

«MICKEY»



A B C D E F G H I

NGANG:

- 1— Người sinh ra sau
- 2— Không xấu
- 3— U bình phương — Tô giọng oanh
- 4— SNB — Vật lễ dùng để đốt hương
- 5— Tất cả trên địa cầu
- 6— Mùa nóng nực — Loại làm mũ
- 7— Thang một bậc
- 8— Hay đi đôi với mờ

- 9— Trái với thôn quê, nơi đông dân
- 10— Một người có danh, có tiếng,
- 11— Khác với người Thượng và ở nơi đồng bằng — Đỉnh đầu
- 12— Anh ngữ chỉ mụ phù thủy.
- 13— Dzê rô — Dưới đầu, trên mình.
- 14— Ngược với sau lưng.
- 15— Làm cân dù
- 16— Ca — tác giả cuốn «Tuần chàng trai ... (vt)
- 17— Thời gian —.
- 18— Không nhiều — Làm ra.

DỌC:

- A— Nước đông dân nhất (viết tắt) Tờ
- B— Tê — Mở to miệng — Khi bị ép tạo thành gió
- C— Con chuột tiếng Anh — đất — Chú lính Mỹ — 1 trong 12 giáp (vn)
- D— Ném cao — Thâm quân hay là...
- E— Mặt trời ló dáng — Trí não — con vật đi lạch bạch.
- F— Ca — Mưa — Tám hình — tiếng trẻ khóc.
- G— Tiếng Bắc là cái cốc — Nhà vua (vt) — Tròn.
- H— Tiếng Bắc là Má — 10
- I— Lăn giọng người khác: (xem trả lời trang 20)

VŨ VĂN CHƯƠNG

TỨC

- Bổ hỏi Doanh:
- Hôm nay ở trường con học bài số mấy con?
- Doanh đáp:
- Bổ tin nhầm, bổ hỏi con đề đánh số để chứ gì, con không nói đâu.
- Bổ Doanh?!

ĐỐ VUI CÓ THƯỞNG

A, B, và C hùn nhau ăn chung một bữa bánh ngọt, phí tổn phải chia đồng đều vì phần ăn của 3 người bằng nhau. A góp 5 cái bánh. B góp 3 cái bánh. Còn C không góp cái nào, nên phải trả ra 8 đồng. Vậy bạn thanh toán giúp xem: với 8 đồng của C, sẽ phải hoàn cho A bao nhiêu, B bao nhiêu, nếu trị giá các cái bánh đều bằng nhau.

ĐỐ VUI

MAI THỦY CÀM PHÚ

1— Trên thì tàn rách, dưới thì trạch khô.

Xuất người

2— Tánh rồi kẻ cũng hơi ngang. Đứng yên thì đồ, chạy càn thì không

Xuất vật dụng

3— Lũ lù mà đứng góc nhà. Hễ ai đụng đến là oà khóc lên.

Xuất vật dụng

4— Trên sông nước đục lờ đờ. Có hai thằng nhỏ cầm cờ giữa sông.

Xuất vật dụng

5— Minh dài ba gang. Đom đóm nhảy sang. Tơ hồng cuốn lấy

Xuất vật dụng

(xem trả lời trang 14)



TRUYỀN CHỮ VIẾT QUA KHÔNG GIAN.

Trình diễn :

1) Bạn mời một người trong đám khán giả lên và yêu cầu người này cho biết tên. Giả sử tên là Mạnh. Bạn lấy một cây bút chì viết chữ M (chữ đầu của tên Mạnh) lên một miếng đường. (xem hình 1)

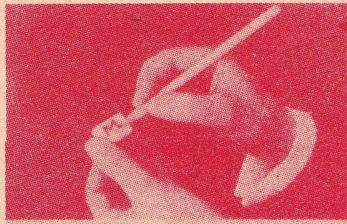
2) Bạn thả miếng đường ấy vào một ly nước. Rồi bảo ông Mạnh úp tay lên ly nước. (xem hình 2)

3) Vài giây sau, bạn lật ngửa bàn tay ông ta lên, lạ lùng thay, trong lòng bàn tay của ông ta bây giờ hiện ra chữ M (xem hình 3). Bạn đã truyền được chữ M từ miếng đường trong ly nước vào lòng bàn tay mà không ai hiểu tại sao !

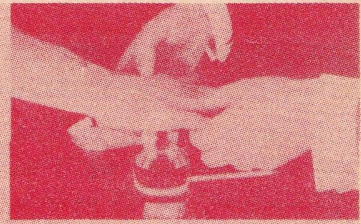
Xảo thuật :

— Chiếc bút bạn đem dùng là bút chì mờ (loại để viết trên giấy ny lông).

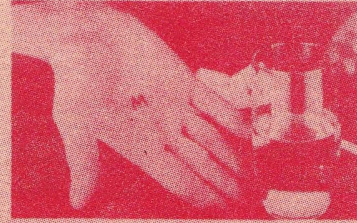
— Sau khi viết xong chữ M trên miếng đường bạn kín đáo áp miếng đường vào ngón tay cái của mình. Mầu mực của cây bút mờ sẽ in qua ngón tay. (xem hình 4)



(1)



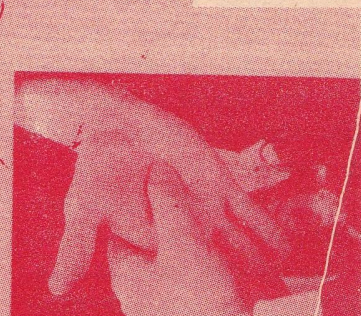
(2)



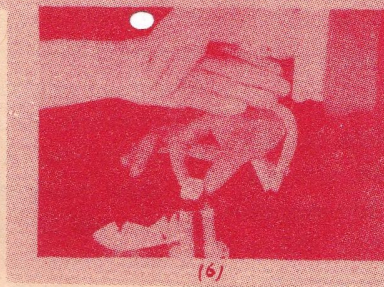
(3)



(4)



(5)



(6)

— Lúc cầm tay ông Mạnh để đặt lên miệng ly, bạn áp ngón tay cái của mình vào lòng bàn tay của ông ta. Chữ M sẽ in lại lần thứ hai qua mà không ai biết (xem hình 5). Đến lúc lật bàn tay lên, chữ M sẽ hiện ra, và mọi người tưởng bạn có tài... truyền chữ qua không gian !

— Hình 6 biểu diễn cách thả miếng đường vô nước bằng tay mặt còn tay trái là lúc bạn đang áp ngón tay cái vào lòng bàn tay ông Mạnh để truyền chữ M sang.

(Hình và tài liệu của ảo thuật gia Kassagie).

ĐÈN SÁNG NHỜ GÌ ?

A hỏi B :

A : Đố mày, đèn sáng nhờ gì ?

B : Nhờ có điện chớ gì !

A : Trật lất.

B : Chớ cái gì.

A : Đèn sáng nhờ bóng tối !

GIỎI QUÁ

Trong đề thi môn Đức Dục, có 1 câu hỏi của cô giáo :

— Trước khi đi học, tại sao em phải chào thưa ba má ?

Bé Lan viết :

— Em phải chào thưa ba má để xin tiền đi học !

NGUYỄN-HOÀNG-GIANG

TẬT SÁO TRONG VĂN

Thật khó mà có thể qui định rõ rệt khi nào một câu văn mắc phải tật Sáo. Ta cũng khó có thể vạch ra một lần ranh giới-hạn để bảo câu văn này y sáo, câu văn kia không, bởi vì ở trường hợp này, câu văn bị cho là sáo, nhưng cũng câu đó, đặt trong trường hợp khác, xem lại thấy hay, ý được làm cho nổi bật hẳn lên.

Trong phạm vi của loạt bài nhỏ nhỏ bé này, chúng tôi chỉ đưa ra những trường hợp thông thường, những qui luật tương đối có tính cách phổ thông, và như thế tất nhiên các dữ kiện nhận xét không phải là hoàn toàn tuyệt đối.

Trước hết ta hãy tìm hiểu xem SÁO là cái gì? Theo quan niệm thông thường thì *«Câu văn Sáo là câu văn dùng những ý hay những lời không thiết thực, không đi sát vào những điều mà ta định diễn tả»*.

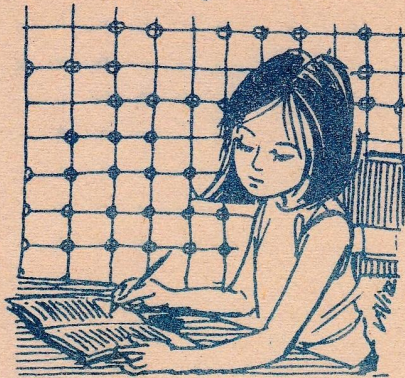
— Như vậy có 2 thứ sáo ở trong văn: *Lời sáo* và *ý sáo*.

1/ **Lời sáo** : Các em hãy đọc câu văn sau đây: *«con quạ lửa vừa ngã cánh xuống non đoài thì bầy mục tử bắt đầu trở lại cõ thôn»*. Năm chỗ in nghiêng trong câu, là năm sáo ngữ. Đoạn văn chỉ muốn tả: Khi mặt trời lên thì bọn trẻ chăn trâu bắt đầu trở về xóm vắng. Nhưng dùng con quạ lửa chỉ mặt trời, ngã cánh chỉ lúc mặt trời lặn, non đoài chỉ phương tây, mục tử chỉ trẻ chăn trâu, cõ thôn chỉ xóm vắng, tất cả những tiếng đã dùng đều có thể thay bằng câu thiết thực hơn, dễ hiểu hơn mà không cần ví von, cầu kỳ. Như vậy là câu văn đã bị rơi vào tật *sáo lời*.

Muốn tránh tật sáo lời, các em hãy tập sử dụng những tiếng *giản dị*, tránh từ ngữ, điển tích, tránh những tiếng đọc lên nghe thì kêu nhưng ý thì lại xa vời, không ăn nhập gì đến vấn đề định diễn tả.

2) **Ý sáo** : Bắt nguồn từ sự thiếu thành thực khi cầm bút. Khi định diễn tả một vấn đề gì, đầu tiên ta

NHẬT TIẾN



EM TẬP

VIẾT VĂN

phải thấy mình rung cảm trước đã. Sự rung cảm đem lại cho ta nguồn cảm hứng dồi dào, một tâm trạng xúc động, và từ đó ta thể hiện thành câu văn. Như thế, lời văn nhờ chuyên chở những tình cảm tích nẩy để làm rung động người đọc. Nếu viết không có rung cảm, tâm trạng thiếu nhiệt thành, cảm hứng, ý của ta sẽ dễ nghèo nàn và dễ rơi vào tật sáo.

Đây là một vài đoạn văn trích ra từ một bài làm của một em gửi về (đề tài: diễn tả cơn xúc động khi chợt thấy mái tóc của mẹ điểm bạc):

— «Mẹ ơi, trong trăm cuộc bể dâu, đường đời còn dài, từ xưa đến nay bao giờ cũng vậy, trời sinh ra người ta trong cái kiếp tuần hoàn làm mọi người đều phải khổ...

... «Ra đường, trong câu chuyện này «kể con đã được nhìn thấy tận mắt được nghe tận tai, một người phu già quét đường, một cụ đập xích lô đã luống tuổi, một bác nông dân tóc đã xóa bạc, mà họ có được hưởng gì sự sung sướng và nhàn hạ về già đâu. Họ vẫn phải vận dụng 2 cánh tay khô đét gầy guộc, già nua làm đủ mọi việc, để kiếm miếng ăn... «Mẹ ơi! Nếu so cái khổ của mẹ và màu tóc điểm bạc màu của mẹ đối với họ thì mẹ hãy còn sung sướng hơn họ rất nhiều. Mẹ ơi! Mẹ hãy vươn mình ra đón nhận trong cái

«hạnh phúc êm đềm với đàn con yêu «dấu của mẹ và mẹ cố chờ con đến «khi con trưởng thành làm người, con «sẽ thay thế giúp mẹ như những «công «việc bây giờ mẹ đã và đang làm trong «mái gia đình ấm cúng nhà mình mẹ «nhé! Con người sinh ra với kiếp cát «bụi, chết đi lại trở về nguyên thủy «của loài người: nguyên thủy của cát «bụi. Ông trời xanh cao ngất! Quanh đi quẩn lại cái vòng luân quần của «cuộc đời con người cứ mãi lại khổ «đến như thế hay sao?»

T.T.V

(Lớp II Trường La San. Đ M.)

Độc giả thu nhận được những gì qua những ý tưởng của người viết? Riêng theo nhận xét của chúng tôi, thì tác giả chưa thành thực cảm thông với đề tài đã ra, nói khác đi, đây chưa phải là xúc động chân thành.

Trong sự thành thực, người ta ít dùng sáo ngữ. Hai người bạn thân thiết cư xử với nhau, hẳn không cần phải mẫu mè, khách sáo. Viết văn cũng thế. Sự thành thực rung cảm đưa tới cách hành văn gọn gàng, giản dị, gây được sự truyền cảm cho người đọc.

(Còn nữa)

BÀI TẬP KỲ NÀY

Các em chép lại đoạn văn dưới đây, gạch dưới những tiếng mà em cho là sáo (ý hay lời). Sau đó em thử viết lại cả đoạn bằng lối văn bình dị hơn (nên tôn trọng ý của tác giả, «Đứng ở ngoài sân, dưới ánh sáng chan hòa của vầng kim ô lấp ló, mái tóc của mẹ tôi vụt hiện lên làm tôi cả kinh, sửng sờ. Ôi! Thời gian như bóng câu qua cửa sổ. Mới ngày nào mái tóc ấy còn óng ả như tơ huyền, mềm mại như dòng suối chảy lững lờ trên Thiên Thai. Thế mà nay, mái tóc ấy đã thay đổi cốt cách, lốm đốm pha sương, lăm le điểm bạc. Có còn đâu nữa giá trị của đời người trước cơn xoay vần của tạo hóa».



Bướm muôn Màu

... Em coi mục Bướm muôn màu làm em thật tức cười, người này muốn bỏ mục này thêm mục kia người khác lại muốn thêm mục kia bỏ mục này, thành ra luôn luôn chống đối nhau làm choán chỗ rất nhiều. Theo em thì các bạn đừng nên yêu cầu bỏ mục này thêm mục khác vì sẽ có người thích mục đó. Các bạn hãy đưa ý kiến như : Xin chị và tòa soạn hãy thành lập chi nhánh Thiếu Nhi tại Nha Trang, Đà Lạt v.v..

Như thế mới gọi là xây dựng cho Thiếu Nhi hùng mạnh...

N.N.B.T(Nha Trang)

Thưa chị em tên là Xuân, năm nay em học lớp 9 ở trường Trung Thu. Sở dĩ em xin chị cho em gia nhập vào gia đình Thiếu Nhi, vì em thấy ở tuổi 14 như em nhiều bạn của em trên trường học thường đọc những loại sách nhảm nhí, kiếm hiệp không thể nào giáo dục cho chúng nó một tư tưởng lành mạnh. Trái lại tuần báo Thiếu Nhi đã giáo dục thiếu nhi V.N về đủ mọi phương diện khoa học, em tập viết văn, sáng tác truyện v.v... đủ giáo huấn cho thiếu nhi những điều hay, lẽ phải để sau này những thiếu nhi đó sẽ là những người giúp ích cho xã hội, cho quốc gia. Nếu không giáo dục thiếu nhi, thì sau này đó là những phần tử có hại cho xã hội, gia đình, quốc gia, vì thiếu nhi là những lứa tuổi dễ thấm nhuần

những tư tưởng đen tối. Em mong rằng những thiếu nhi khác cũng sẽ có tư tưởng giống em, thì sẽ quý tuần báo Thiếu Nhi hơn gấp bội lần. Em xin ngừng bút nơi đây, em thành thật cầu chúc cho chị khỏe mạnh, và cả các chú, chị trong tuần báo được vui khỏe. Riêng em, em sẽ có một tâm hồn lành mạnh, để xứng đáng với đại gia đình Thiếu Nhi V.N.

N-T-X
(Khánh Hội)

... Sở dĩ, bao nhiêu lần em mơ ước được viết thư cho chị, nhưng em không dám, là vì thú thật với chị em được biết đến Thiếu Nhi, tờ báo thân yêu của chúng em, rất trẻ. Mãi đến số 48, tranh bìa «gom lá» của chú Vi Vi đó chị, em mới bắt đầu được quen với Thiếu Nhi, và em theo dõi «nó» liên tục đến bây giờ. Nhưng, không sao chị ạ, chị biết không, khi đọc xong quyển Thiếu Nhi số 48 đó, em ngán ngơ tiếc vì «nó» hay quá, mà em lại không làm quen được với «nó» ngay từ lúc đầu, đề đến bây giờ thì tức ghê, trễ quá rồi! Em cứ tưởng có một mình em thích Thiếu Nhi, nào ngờ, 4 nhỏ em gái của em cũng tương tự, mấy nhỏ khen hoài và rồi chép miệng kêu uổng quá! Nhà em có tất cả là 5 chị em gái, mà mỗi đứa thích một mục, nhỏ Hải thì «Tay Ngọc bên bếp hồng» nhỏ Mai thì thích «Vườn Hồng và Suối Mát»... còn riêng em thì em thích đọc thư của chị, trả lời cho các bạn khác mà tưởng chừng như chị trả lời cho em vậy. Vì thương Thiếu Nhi quá, mà nhỏ Định xúi em đòi bố đi Saigon lãnh lương rồi mua Thiếu Nhi đóng bộ cho tụi em. Thì là, bố phải đi lãnh lương và ghé nhà sách Khai Trí vác về cho em hai bộ Thiếu Nhi 3 và 4. Tụi em mừng ghê là mừng. Mừng hơn khi lên chứng minh toán mà thầy cho 18/20.

N.T.B. (Biên Hòa)

... Thưa chị, đọc Thiếu Nhi số 61, em sững sốt khi thấy ở mục Bướm muôn màu, một người tên NTH ở Gia Định đã đề nghị bỏ tranh hoạt họa của Walt Disney. Em tin rằng tòa soạn cho đăng bức thư đó lên là vì tôn trọng ý kiến độc giả, chứ không thể nào bỏ được.

Thưa chị, chắc chị và cả tòa soạn Thiếu Nhi đều đồng ý với em là những truyện tranh hiện nay đang đăng ở bìa sau rất hay, đẹp, xứng đáng là một món giải trí lành mạnh. Em là độc giả trung thành của Thiếu Nhi từ số một, em càng yêu mến Thiếu Nhi hơn từ lúc có truyện của Walt Disney. Ông quả là một thiên tài, là thần tượng đối với trẻ em cả thế giới. Biết bao nhiêu nụ cười thích thú đã nở ra với vịt Đô Nan, chuột Mickey... Hàng tuần, vào ngày chủ nhật, biết bao cặp mắt đã mở lớn theo dõi trên Ti vi chương trình hoạt họa của Walt Disney. Em nghĩ tòa soạn đã khéo léo và tế nhị trong việc cho in những hình vẽ kỳ diệu và rực rỡ ấy bằng màu ở bìa sau. Đó là những truyện tranh giá trị mà cha mẹ nó từng nổi tiếng khắp năm châu, thiên tài có một không hai trên thế giới.

Em đã hội ý anh, chị, em của em, và các bạn em. Tất cả đều đồng ý duy trì truyện tranh Walt Disney. Nhưng em cũng không vì ý thích riêng của một thiếu số mà bắt mọi người phải chịu ý mình. Nếu đa số đòi bỏ, em rất buồn, nhưng xin chị hãy thực hành theo ý các bạn ấy...

Đ.T. (Tân Định)

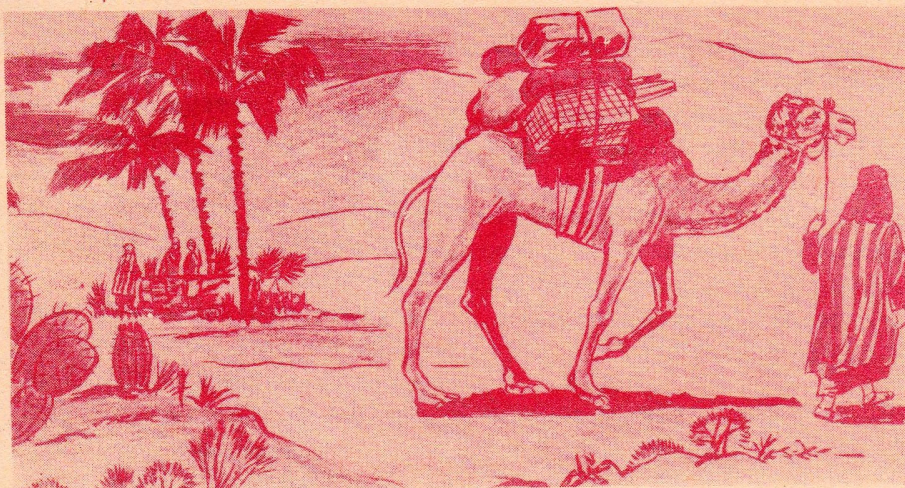


— Ngừng lên không hờ với trời, cái xuống không thẹn với người, đó là một điều vui sướng.

Mạnh từ.

— Ở đời có một điều tệ hại hơn thất bại là không bao giờ thử làm để thành công.

Tạp chí «Chefs»



CON LẠC ĐÀ

ĐẶNG HOÀNG (sưu tầm)

Từ hơn bốn ngàn năm trước cho đến nay, lạc đà vẫn còn được con người sử dụng để cưỡi hoặc chuyên chở hàng hóa đi khắp đó đây trên vùng sa mạc bất ngát mênh mông, vì chưa có một con vật thứ nhì hội đủ điều kiện cần thiết hầu đảm trách công tác thật bền bỉ và hữu hiệu cho bằng. Với khả năng di chuyển suốt cả ngày, liền trong một tuần lễ — dĩ nhiên trừ ban đêm — tới bất cứ địa điểm nào qua những bãi cát nóng bỏng có thể làm chín trứng, mà không cần phải uống nước, lạc đà quả thực xứng đáng với danh hiệu «Con tàu trên sa mạc».

Căn cứ vào địa khai tìm thấy, các khoa học gia đều công nhận: Cách đây hàng triệu năm, lạc đà đã xuất hiện đầu tiên tại Mỹ Châu, nhưng dưới vóc dáng nhỏ bé tựa loài thỏ chứ đâu có to lớn như bây giờ. Dần dần, thân thể phát triển, chúng chia thành hai nhóm: Nhóm thứ nhất di cư sang Á Châu ngang eo biển Bering (Bê-rinh) nước Nga, để tiến tới tận Á Rập và sa mạc Sahara (Sa-ha-ra), nhóm còn lại tràn xuống Nam Mỹ, đồng thời thay đổi hình dạng hoàn toàn trở thành loài khác (1). Vì thế, hiện nay, người ta chỉ còn thấy lạc đà tại Á Châu, và đông đảo hơn cả là

ở miền Tiểu Á cùng các quốc gia Phi Châu mà thôi.

Hình thù tuy xấu xí vì cục bướu to tướng trên lưng chẳng khác gì người gù lại lờ đờ, chậm chạp, kém thông minh, lạc đà dư sức chịu đựng khí hậu quá khắc nghiệt trên sa mạc, cũng như thừa khả năng chở nặng tới năm, sáu trăm cân Anh hàng hóa với tốc độ hai mươi lăm dặm mỗi ngày. Ngoài ra, một số lạc đà dùng trong quân đội có thể di chuyển hàng ngày từ bảy mươi lăm tới một trăm hai chục dặm, và đặc biệt chạy nhanh tới chín, mười dặm một giờ. Loại này gọi là Dromas (Đờ-rô-ma), tiếng Hy Lạp nghĩa là «chạy».

Trung bình cao khoảng hai thước một tính từ dưới đất lên tới bướu, đầu to nhưng dẹt, mõm lớn khoằm xuống chứa nhiều răng sắc bén, lạc đà ăn hạt đậu phơi khô, cỏ, thân, lá, rễ loài thảo mộc, và «nhá» bất cứ thứ gì bắt gặp, ngay cả vải lều, dây cương, rơm rạ bằng tre của chủ nó cũng không tha. Nhờ hàm dưới có thể chuyển dịch sang hai bên, và hàm trên đủ rộng, lại thêm chiếc lưỡi dài, mỗi miếng, lạc đà cuốn vào miệng hàng đầu thức ăn, để rồi lúc rãnh rãi «ạ» lên nhai lại vì nó vốn thuộc loài ăn cỏ và nhai lại như trâu, bò v.v... —

Riêng hai lỗ mũi lạc đà thiết mềm, nên dễ dàng nở lớn hay thu nhỏ tùy theo khí hậu trong vùng. Mắt lạc đà khá to, màu nâu gồm hai mí bao phủ con ngươi, giúp nó khỏi bị mờ mắt trước những cơn bão cát khủng khiếp và ánh nắng chói lòa trên sa mạc. Dù chở nặng đến đâu, không bao giờ lạc đà chịu sa lầy, vì bốn cẳng thon thon nhưng bàn chân lại to bè bè gồm hai móng duy nhất. Móng này mềm chứ không cứng, hơn nữa, lớp da dưới gan bàn chân sẽ nở rộng đủ để nó đứng vững trên cát khỏi sợ bị lún sâu. Đã vậy, giữa các khớp xương chân lạc đà còn có nhiều «miếng nệm» thật dày nên nó có thể quỳ xuống cát, hay dựa vào đất để lấy đà đứng lên dễ dàng.

Như chúng ta đã biết, lạc đà là con vật có bướu trên lưng. Bướu đó không phải bằng xương mà là bắp thịt được lớp mỡ bao bọc. Lớp mỡ này chính là nguồn cung cấp chất bổ dưỡng nuôi thân thể, nên lạc đà thường không ăn uống cả tuần lễ khi đi công tác.

Xưa kia, nhiều người vẫn cho rằng lạc đà chứa nước ở cục bướu và bao tử, nhưng năm 1954, bác sĩ Kent Schmidt Nielsen thuộc Viện Đại học Hòa Lan sang An-giê-ri nghiên cứu kỹ càng xem nguyên do nào loài này có khả năng chịu được nóng và nhịn uống tài như vậy. Theo ông thì sở dĩ lạc đà ít uống nước là bởi vì nhiệt độ trong người nó gia tăng theo khí hậu bên ngoài, nhờ vậy chất nước đồ hao hụt. Khi cần uống, lạc đà chỉ thu lại đủ số lượng nước đã mất chứ không tích trữ bao giờ bằng cách cho nước ngấm vào các tế bào chung quanh bướu và dưới bụng, vì thế những phần này sẽ phồng lớn lên khác thường, chứ làm gì có cơ quan riêng để chứa như vằn đôn đại. Trong suốt một tuần lễ mùa hè hay hai tuần mùa đông, lạc đà mới uống nước một lần mà thôi.

(1) Các khoa học gia còn cho rằng con Dromas, Alcapas và Vicūnas chính là con cháu thủy tổ lạc đà ngày xưa.

Căn cứ vào số bướu, chúng ta có hai loại lạc đà:

a — Lạc đà một bướu hay lạc đà Ả Rập lông ngắn, màu nâu xám như cát, hai chân trước cao, sống tại Bắc Phi, Ả Rập và miền Tây Á Châu.

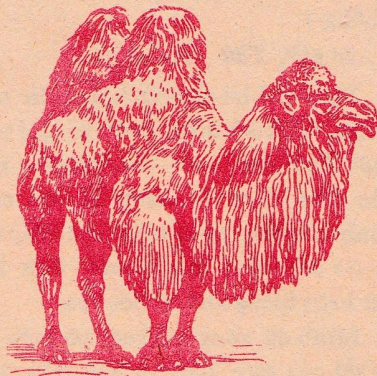
b — Lạc đà hai bướu hay lạc đà Bactria (Bắc-tô-ri-a) (1) da thật dày, lông cò và bấp chân cùng chung quanh hai bướu rất dài, dài tới nửa thước lặn, màu nâu pha đỏ, hai chân trước thấp. Loại này khỏe hơn lạc đà Ả Rập nhiều, nhất là có biệt tài uống được cả nước mặn, bơi giỏi và bơi khá xa, chuyên sống ở Á Châu mà thôi.

Lạc đà tính tuy thuần, nhưng đôi lúc vẫn tỏ ra còn hoang dã và rất khó huấn luyện. Người ta chỉ có thể dạy nó quỳ xuống để chủ leo lên xong là đứng dậy chứ không thể tự ý làm được việc gì hết nếu chẳng bị ép buộc và dẫn dắt. Thỉnh thoảng, lạc đà rất hung dữ nó thường cắn, đá, húc loạn xạ.

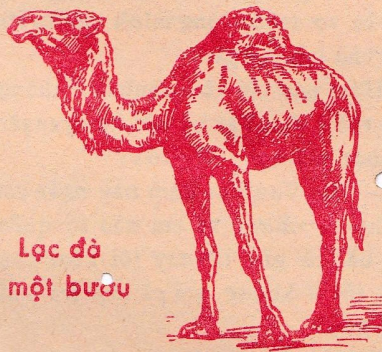
Lạc đà cái mang thai mười một tháng mới đẻ đứa con độc nhất. Ngay khi sinh ra, lạc đà con cao gần một thước, chưa đi vững vì quá yếu nhưng cũng biết lặn mò theo mẹ để bú. Nếu phải đi chuyển xa, lạc đà con được đặt trong một cái giỏ treo lặn lộn với vải vóc, túi nước, muối, lương thực... cột trên lưng mẹ nó, nhưng phải để cho mẹ nó trông thấy đứa con, bằng không nó không chịu đi. Trái ngược với ban ngày, về đêm khi hậu sa mạc lạnh kinh khủng, nên lạc đà mẹ phải ấp ủ con trong lòng cho ấm. Tới ba tuổi, nó bắt đầu chở những món đồ nhẹ. Từ mười lăm tới hai mươi tám tuổi, lạc đà đang sung sức nên mang được rất nhiều hàng hóa và đến ba chục tuổi trở đi, sức lạc đà yếu dần không kham nổi công tác nặng nhọc như xưa.

Cưỡi lạc đà cũng phải quen như

(1) Bactria—tên một quốc gia cổ xưa ở miền Đông Á Châu nằm giữa sông Oxus (Ôc-sút) và dãy núi Hindu Kush (Hin-đu-cút) ở Ấn Độ.



Lạc đà hai bướu



Lạc đà một bướu

thủy thủ không sợ sóng vậy. Sau khi chủ leo lên lưng rồi, lạc đà thường rống lên trước khi đứng dậy như kiểu chúng ta «hồ đồ ta» để kéo vật gì nặng. Đây chính là lúc nó lấy đà đứng hai chân một bên lên trước, rồi mới đứng nốt hai chân bên kia. Vì lạc đà di chuyển lưng nó rung rinh nghiêng ngả, chẳng khác gì con thuyền chòng chành trên sóng nên nó có tên «Chiếc tàu trên sa mạc».

Cảnh sát Ai Cập thường buộc chặt thân mình họ vào lạc đà để thi hành công tác truy tìm kẻ phạm pháp lặn trốn trên sa mạc. Các quốc gia Ả Rập Phi Châu đều dùng lạc đà vào những cuộc hành quân chứ ít sử dụng cò kị.

Ngoài số lượng hàng hóa chở đến, lạc đà còn là nguồn cung cấp lương thực cho sắc dân sống tại ốc đảo. Họ lấy các chất béo trong sữa và bướu lạc đà làm thức ăn thay cho bơ và pho mát. Thịt lạc đà phơi khô hay muối, riêng bộ da của nó dùng làm

lều, chăn, quần áo, giày thường, giày, dép, túi đựng nước, thắt lưng, bao kiếm v.v... còn lớp mỡ đặc dành thấp đèn, nấu cơm và giữ cho da dẻ khỏi nứt nẻ.

Tuy hữu ích như vậy, lạc đà vẫn chưa được xếp vào hàng gia súc như gà, vịt, trâu, bò mặc dù người ta chăn nuôi, giữ gìn cẩn thận.

Lạc đà chỉ sống trong vòng năm mươi năm.

LỜI VẮNG

— Đánh kẻ chạy đi, không ai nữ đánh kẻ chạy về.

TỤC NGŨ

— Dở nhất trong thuật xử thế là không biết nhận thấy cái lỗi của mình.

KINH DỊCH

— Thà ném bảy một hòn đá hơn là buông bảy ra một lời nói.

SEXITIUS

— Xử những việc khó xử, càng nên khoan dung.

— Xử với người khó xử, càng nên trung hậu.

LÝ-TIÊU-VIỄN

— Đau khổ làm cho con người trở thành khôn ngoan, sáng suốt hơn là hạnh phúc.

RAYMOND OFFNER

TRỊNH-THIÊN-VŨ
(Sưu tầm)

NẤU CƠM

Một máy bay, bay ngang bộ lạc da đỏ, một anh chàng da đỏ hỏi bạn:

— Ủa con gì ngộ quá hả bạn?

Anh bạn:

— Tôi nghe cái ông người da trắng nói đó, là máy bay đó mà. Ở trên có chỗ ăn chỗ ngủ nữa.

— À mà sao nó có xì khói ở sau đít nữa mà?

— Chắc ở trên đó họ đang nấu cơm chứ gì.

— Ờ! Chắc vậy.

HUỖNH-ANH-TUẤN

VIẾT VỀ NHỮNG KỶ NIỆM HỌC TRÒ

CUỘC THI



SÁNG TÁC

PHẢI HỌC TRƯỚC ĐÃ

13 giờ thứ bảy 22/2...

Còn 30 phút nữa mới tới giờ đi học, dư sức để mình thảo sẵn chương trình đi chơi ngày mai. Ngày chúa nhật. Một ngày xả hơi của mình hôm qua.

Hồi chiều hôm qua tụi thằng Thành, thằng Dũng đề nghị đi Sở Thú nhưng mình không đồng ý, vì mình định sẽ thảo một chương trình du hí thật mới lạ, thật hấp dẫn...

Lại bị Chị Ba kêu! Sao lúc nào mình cũng không yên với cái miệng như ống loa của chị vậy hồng biết! Chỉ hỏi sao mình còn để cuốn tập Vạn Vật ở ngoài đó. Cuốn tập Vạn Vật? Sao mình lại để ở ngoài đó???... À! Phải rồi! Hồi tối mình đem tập Vạn Vật ra định học liền bị cúp điện mẹ không cho mình học bằng đèn dầu sợ mắt mình sẽ yếu đi, người bảo đề sáng nay hãy học. Và... Chết chưa! Sáng nay mình theo chị Hai về thăm nội gần 12 giờ mới về. Thành thử bài Vạn Vật đến giờ này mình vẫn chưa thuộc. Rồi bây giờ! Sắp đi học rồi??? Bài Vạn Vật? Chắc dễ thuộc! Mình lấy dò sơ biết đại khái khi trả bài mình tán thêm?!... Ối lo gì! Tháng này mình hạng nhất mà! Lỡ một bài Vạn Vật có sao. Mà

chắc gì thầy Vạn Vật kêu mình! Khéo lo! Cứ tình bơ đi học thử có sao không?

20 giờ, Thứ Bảy 22/2...

Phải ghi lại chuyện hồi chiều mới được. Một kỷ niệm mình sẽ ghi nhớ suốt đời học sinh của mình. Lần đầu tiên và có lẽ cũng là lần cuối mình thường thức trọn vẹn «hỉ, nộ, ái, ố» của tâm trạng một đứa học trò lười biếng không học bài.

Mình đã sống những phút lo âu sợ sệt của giờ đầu và hồi hộp run sợ khi đến giờ Vạn Vật. Dù 10 phút ra chơi mình ngồi lại trong lớp dò bài, nhưng những phút đó càng làm nổi lo sợ trong lòng mình cuống lên chứ chả ích lợi gì.

Hôm nay rủi cho mình khi không ông thầy Vạn Vật lại nổi hứng tuyên bố một câu nghe này lừa:

— Bài Vạn Vật hôm nay ngắn rất dễ thuộc, nhưng có em nào lỡ quên học bài cứ giờ tay tay tôi xem cho biết, tôi sẽ không gọi cả lớp trả bài hôm nay?

Nghe qua mấy lời tuyên bố này lừa đó trái tim mình đánh lô tô trong ngực. Mình quay trái quay phải nhìn cả lớp thật nhanh xem có ai đưa tay lên không hồng tính phần mình. Nhưng ác hại, cả lớp đều ngồi im, mình cũng vội vòng tay lên bàn ngồi im thín thít.

Không hiểu tụi nó có đứa nào quên học bài như mình không mà thầy Vạn Vật hỏi thêm hai lần nữa vẫn không có ai nhúc nhích gì cả. Làm thầy Vạn Vật giận nên quyết định gọi tượng trưng 2 người trả bài nếu có ai không thuộc sẽ bị phạt tối đa. Nghe vậy mình càng sợ quỳnh lên không biết có nên thú thật việc mình quên học bài hay cứ ngồi im phó cho sự may rủi. Dẫn do suy tính mất mấy phút, cuối cùng mình đành im lặng ngồi nín thở nhìn theo đầu bút của thầy rà soát và lui trên sò. Và mình tưởng chừng ngạt thở khi đầu bút của thầy dừng lại. Nhưng mình thở ra cái khi thật mạnh sau tiếng

thầy gọi Hạnh. Vậy là coi như thoát nạn 90% rồi, còn 10% mỏng manh nữa.

Thằng Hạnh thuộc bài nên nghe kêu nó mừng rỡ cầm tập chạy lên bàn thầy thật nhanh và đọc lâu lâu không vấp một chữ. Mình ngồi nhìn cái miệng đọc bài lia lịa của nó mà nghe tức làm sao. Bài dễ thật. Phải lúc chưa đi học còn bình tĩnh mình dò sơ cũng có thể thuộc. Thằng Hạnh đọc bài xong thầy khen giỏi rồi gọi: Hải!

Mình giật bắn người như bị điện giật khi nghe thầy gọi ngay tên mình và sững sờ mất mấy phút mới uể oải cầm tập đứng dậy kéo lê gót nặng nề bước lên bàn thầy.

Thấy vẻ mặt thiếu não của mình thầy biết rồi nên mỉm cười hỏi trêu:

— Hải không thuộc bài?

Lúc đó lười mình đã lưu lại nên không sao thốt được ra lời. Mình chỉ còn biết nhìn thầy với ánh mắt van xin thầy tha lỗi. Nhưng về mặt thầy Vạn Vật lúc đó lạnh như tiền và thầy gần từng tiếng:

— Không học bài! «Zê Rô!

Còng Sinh!»

VUI CƯỜI

Sau bài học về lễ phép, cô giáo hỏi A:

— Giả thử em lỡ đâm lên tôi, em sẽ phải làm gì?

— Thưa cô em sẽ nói «Thưa cô, em xin lỗi cô.»

— Ngoan lắm. Giả thử đề thưởng cho em về sự lễ phép đó, cô cho em một cái kẹo, em sẽ làm gì?

— Thưa cô em sẽ đâm lên chân cô một lần nữa để được thêm một cái kẹo

Giải đáp: (trả lời trang 8)

1) Người ăn mây («tân» nón; «trạch»: gậy).

2) Chiếc xe đạp

3) Cái cối xay gạo.

4) Đôi dưa «cả» để xới cơm.

5) Xe điều (ống điều dùng để hút thuốc)

« Zê Rô ! Còng Sinh ! » Hai hình phạt thật hãi hùng. Vừa nghe qua tai mình đã ù, mắt đã hoa lên, tim đập loạn xạ trong lồng ngực và mình không còn biết gì nữa cả. Đến mấy phút sau khi nghe tiếng thầy Vạn Vật đuổi về chỗ ngồi mình mới hoàn hồn, vội cầm tập lách bần đi nhanh về chỗ ngồi để không nghe thấy những lời bàn tán hay về chế nhạo của tụi bạn. Vậy mà mình vẫn nghe được tiếng của thằng Lam và thằng Hùng nói với nhau :

— Thằng Hải bị « Còng Sinh » đáng hén mấy ?

— Ờ ! Ý học giỏi rồi làm phách hồng học bài. Bị phạt một lần cho nó hết kênh cái mặt thấy ghét...



Nên về đến chỗ mình ngồi trên người không nhúc nhích được vì xấu hổ cứng cả chân tay.

Đến bây giờ ngồi nghĩ lại mình vẫn còn nghe sượng sùng làm sao « Zê Rô ! Còng Sinh. ! »

Vậy là tháng này hạng của mình sẽ xuống ! Mình phải nói sao với cha mẹ về con « Zê Rô » đó ?

Rồi ngày mai ? Chúa Nhật ! Mình phải tập làm đũa học trò hư ! Phải dấu cuốn tập trong bụng trước khi ra khỏi nhà. Phải nói dối cha mẹ. Chỉ nghĩ đến thôi sao mình đã nghe xấu hổ quá chừng !

Cũng tại chưa gì mình đã quên chuyện học rồi. Đã nghĩ đến chuyện du hí du thực là cho ngày nghỉ.

Giờ mình quyết định : **PHẢI HỌC TRƯỚC ĐÃ !**

THƯƠNG NGỌC HẢI



(Trước khi ký)

Ở đây coi bói không tốn tiền

— Bỏ nào khi cầm bút ký tên mình mà « xón xác » ký liền, không cần biết bút có mực hay không : ấy là bỏ làm việc lớn khó thành công, cả tin, nhẹ dạ.

— Bỏ nào quá cẩn thận « ướm thử » vài nét xem có mực hay không, dù là của mình : ấy là bỏ có tánh cẩn thận, chu đáo, dễ thành công.

— Bỏ nào ký đề quá mạnh in hẳn qua đôi ba lớp giấy : ấy là bỏ này thích gây gổ, cộc cằn quá xá.

— Ướm thử ngòi bút, đưa qua đưa lại : ấy là bỏ có tánh đa nghi như Tào Tháo, không thành thật, ưa sự hào nhoáng bên ngoài.

— Dựng đứng cây bút lên đề ký (thường thì không) : ấy là bỏ này ưa kiêu ngạo quá, tự tôn nữa và tự phụ, ưa quát nạt.

— Đặt bút xuống ký nhẹ nhàng trông như « sợ hư mặt giấy » : ấy là bỏ có tính quảng đại, vị tha, giàu lòng thương người.

Dùng một cây bút thường xuyên đề ký : ấy là bỏ có khó tánh nhưng rất chung thủy.

TÔN NỮ ANH ĐÀO

NÓNG HAY LẠNH

A và B cùng bàn nhau làm 1 bài luận về tả cảnh. B phát biểu ý kiến trước nói :

— Theo tao thì tả về mùa hè nhe A
A khác B. A nói :

— Còn theo tao thì tả về mùa đông coi bộ hay hơn đa.

B đồng ý với A. Bồng A hỏi :

— Ê mà mùa đông nóng hay lạnh vậy mậy B.

B— ???

NGÔ-ÁI-QUỐC

MUỐI Ở SA MẠC

HOÀNG-DIỆP

Những sách cũ đã tả một thành phố muối ở Sahara : « Nhà xây bằng muối đá, lợp bằng da lạc đà. Không có cây cối, chỉ có cát. Nếu người ta đào xuống, sẽ gặp những tấm muối lớn chồng chất. Dân chúng là những nô lệ đến từ xa để lấy muối đem bán ».

Ngày nay, nhiều vùng Phi Châu, xa biển phải dùng đất có $MgSO_4$ hay tro thực vật để thế muối. Dân Lobi (Tây Phi) nung phân bò và dẽ chung với thân cây kê, rồi đổ nước vào tro. Họ lọc được 1 thứ nước dùng như gia vị. Ở Ethiopie, ăn muối chứng tỏ sự giàu sang, xa xỉ.

Sách xưa lại tả : « Muối được dùng làm tiền suốt từ Ethiopie đến Congo. Muối đẽo từng khối. Nếu chở đi xa 1 khối muối có thể mua 1 tên nô lệ và nhiều khi trị giá bằng 1 khối vàng đồng trọng lượng ».

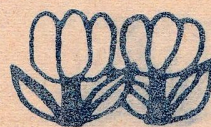
Thuở xưa, đàn bà Ethiopie đi chợ mang theo 1 khối muối ; mỗi khi mua đồ, họ bẻ muối trả. Dân Congo cũng vậy. Họ thêm muối đến nổi thỉnh thoảng lại đưa lưới liếm. Lâu dần khối muối làm tiền chuyển tay sẽ đen ngòm đất và nước bọt.

Từ xưa, những đoàn lạc đà hàng ngàn con chở muối xuyên sa mạc. Muối đóng thành lớp dày trên mặt những hồ nước mặn.

Người Bắc Phi bán muối cho dân Trung Phi. Thuở xưa, việc mua bán theo lối « thăm lạng » người bán đề món hàng và chạy núp. Người mua đến đặt món hàng định trao đổi, rồi người bán trở lại mang món hàng đi. Có khi cuộc trả giá kéo dài.

Ngày nay, việc buôn muối kém phát đạt hơn nhiều. Muối dùng để dãi lấy kê, lúa mạch, đậu phụng.

(Theo Science et Avenir)





Thư của em V.D.K — Đalat :

... Trường em tổ chức một đêm văn nghệ giúp đồng bào tị nạn. Chị trưởng ban cử em giữ một vai trong vở kịch nông cọt. Biết ba em khó, không chấp nhận sự ca hát v.v... và lại quan niệm học là phải cầm cúi tối ngày trên bàn, nên sợ không xin được phép, em đã cố từ chối. Nhưng chị ấy không chịu và còn gán cho em tội làm biếng, không có tinh thần hòa đồng với bạn. Em đành phải xin phép mẹ em. Mẹ cho nhưng bảo phải dẫu ba. Em đã đi tập được ba buổi sáng chủ nhật, còn chừng hai buổi nữa thì chúng em thành thạo, trình diễn được rồi. Dè dàu, ba biết, ba cấm không cho đi tập tiếp. Bây giờ em nghĩ thì lờ dờ cả, mọi người lại phải cùng với người thay em tập lại từ đầu. Như vậy thì em làm phiền bạn em quá. Họ có thể buồn em. Sao ba không nghĩ đến em và những sự phiền phức của em hở chị ? Em buồn chán quá, vào lớp cứ có mặc cảm bị bạn bè bỏ rơi...

Trả lời : Chị hoàn toàn thông cảm với sự buồn phiền của em. Trong lúc mọi người ồn ào náo nhiệt tổ

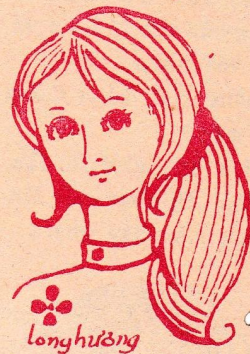
chức buổi văn nghệ làm nghĩa đó, mà em tách hẳn ra ngoài thì em có mặc cảm như bị cô lập là đúng rồi. Nhất là em đã từng hòa mình vào với bầu không khí hăng say đó. Nhưng chị mong em sẽ vui vẻ chấp nhận, nhìn sự việc bằng con mắt của ba, em sẽ cảm thông với ba hơn và em sẽ thấy sự vắng lời của mình cũng rất quý.

Theo quan niệm của các cụ xưa: «xương ca vô loài» các cụ nghĩ thế (vấn đề này chị có phân tách nơi mục Tuổi Mất số 41). Cho nên các cụ không thích cho con cái mình lại tỏ tường tới cái vụ hát xướng. Ngoài ra, các cụ nghĩ, việc học là cần thiết, một người học trò chỉ được quyền cầm cúi vào cuốn sách, không có giải trí hay nghĩ tới một vấn đề gì khác, ngoài các vấn đề trong cuốn sách. Ngày nay, chương trình học rất rộng rãi. Sự giáo dục phải được đồng đều gồm cả Trí dục, đức dục, thể dục, ngoài ra lại còn có những phần giải trí, để cho khối óc của thiếu niên được nảy nở đủ mọi khía cạnh, sau ra đời sẽ thành một người quảng bác, tâm hồn phóng khoáng, dễ cảm thông với mọi người hơn. Cho nên, ngay trong chương trình học ngày nay, các em cũng có giờ hoạt động thanh niên, để các em có thể phát triển các khả năng về ca vũ, nhạc, kịch, trò chơi, vân-vân...

Cái quan niệm «xương ca vô loài» kể ra là cổ quá, không hợp lý, nhưng nếu nghĩ rằng sự bỏ dở dang vở kịch mà em đang tập là lỗi tại ba

ĐỖ PHƯƠNG KHANH phụ trách

thì không đúng em ạ. Em đã biết ba khó, không hy vọng xin phép được, sao em dám dẫu mà hành động bừa. Má cũng có một phần trách nhiệm trong sự tiếp tay với em để dẫu ba. Em thử tưởng tượng nếu ba không biết sớm, rồi đến hôm em đóng kịch, tình cờ ba vào xem, thấy em đang



đóng trên sân khấu, ba sẽ nghĩ sao. Chị nghĩ rằng má và em đã sai lầm hết sức trong vụ này. Đáng lẽ má và em phải trình bày với ba về sự dang hoàng trong công việc tập và diễn kịch để làm nghĩa, nếu cần thì mời ba tới chứng kiến vài buổi tập. Còn nếu ba nhất định không chịu thì em không làm nữa. Vì con, cha mẹ làm tất cả mọi sự khổ nhọc, con nở trái lời cha mẹ một việc đó hay sao ?

Chị ước mong em sẽ hiểu lòng ba mà cảm thông với ba, tất nhiên là ba cũng theo xưa quá nếu quan niệm xương ca vô loài, nhưng biết đâu cũng tại em đã mất thì giờ quá trong những vụ tập tành về diễn kịch, ba sợ cản trở sự học, chứ cũng không phải ba khinh chê gì sự ca hát. Dù sao, chị mong nếu có một ngày văn nghệ làm nghĩa khác, má sẽ trở tài thuyết phục, ba má sẽ cho phép em tham dự, ba má sẽ tới coi con gái tập kịch, với lòng hãnh diện rằng con mình vừa học giỏi (cần nhất là phải học giỏi đã) vừa tài hoa, lại vừa có lòng, muốn giúp ích cho xã hội, em ạ.

Chị Đỗ Phương Khanh





CHỊ OÍ!

● *Chị ơi! Làm thế nào để em trở thành: Văn sĩ, Thi sĩ, Họa sĩ, Ca sĩ và Nhạc sĩ hỡi chị?*

Trần - Cảnh - Đức
Gia Định

— Nếu cố gắng học tập, em sẽ có tài hát của văn sĩ, tài làm thơ của ca sĩ, chơi đàn của họa sĩ, viết văn của nhạc sĩ và tài vẽ của thi sĩ.

● *Chị ơi! Qua nét chữ xấu nhất thế giới này, đỡ chị biết em là dân kẹp tóc hay húi cua?*

Phấn Thông, Đà Lạt

— Em là dân lười không chịu tập viết.

● *Chị ơi! Em xin báo tin mừng là em đã đậu... Vậy đỡ chị em đậu về cái gì nè?*

Nguyệt Cộn, Long Xuyên

— Em đậu... xe.

● *Chị ơi! Ba em muốn em cắt tóc ngắn còn má muốn em để tóc dài. Vậy em phải làm sao cho cả ba má đều hài lòng?*

Nguyệt Cộn, Long Xuyên

— Hãy nhờ ba má làm cổ vấn vụ này em ạ.

● *Chị ơi! Có thuốc nào chữa được bệnh ăn quà vặt không chị?*

Long Hương, Saigon

— Cứ hễ khi nào em mắc bệnh «kiết» thì bệnh ăn quà vặt sẽ khỏi liền một khi.

● *Chị ơi! Năm nay chị đã được bao nhiêu cái xuân xanh?*

Tiến Đạt, Vũng Tàu

— Người lịch sự không hỏi tuổi đàn bà.

● *Chị ơi! Em sẽ tặng chị một bịch xí mui nếu chị biết em là con trai hay con gái.*

Chúc Chít, Saigon

— Chị thắng rồi, chắc chắn em là con... nít.

Thân mến
Chị Mai Loan



Bánh kem phòng

Vật liệu:

- 1 chén nước
- 2 trứng vịt
- 1 chén vụn bột mì
- 1 muỗng café mỡ
- Nửa muỗng café muối
- Đường để trộn khi ăn bánh
- Dầu hay mỡ để chiên bánh.

Cách làm:

Lấy một cái nồi đồ 1 chén nước vào đun chung với nửa muỗng café muối và một muỗng café mỡ (muỗng lưng thôi nhé). Đun đến khi nước sôi bọt hơi nhiều (đừng để sôi) thì đổ bột vào, dùng đũa bếp quậy. Bắc xuống quậy tiếp tục (nhớ chỉ quậy một chiều) cho đến khi bột hơi nguội thì đập từng trứng vịt vào quậy cho tan trứng là được, khi đó ta bắc chảo cho dầu hay mỡ vào, dùng muỗng múc từng cục bột nhỏ vào chảo (nhớ để cho dầu sôi nhé, khi múc bột muốn dễ thì ta nhúng muỗng vào chảo dầu) đến khi bánh vàng đều thì để cho ráo mỡ hay dầu. Khi ăn ta cho đường đều vào bánh hoặc chấm bánh với đường, bánh ăn nóng sẽ ngon hơn.

Đan Hạ chúc các bạn thành công nhé.

ĐAN HẠ (Biên Hòa)

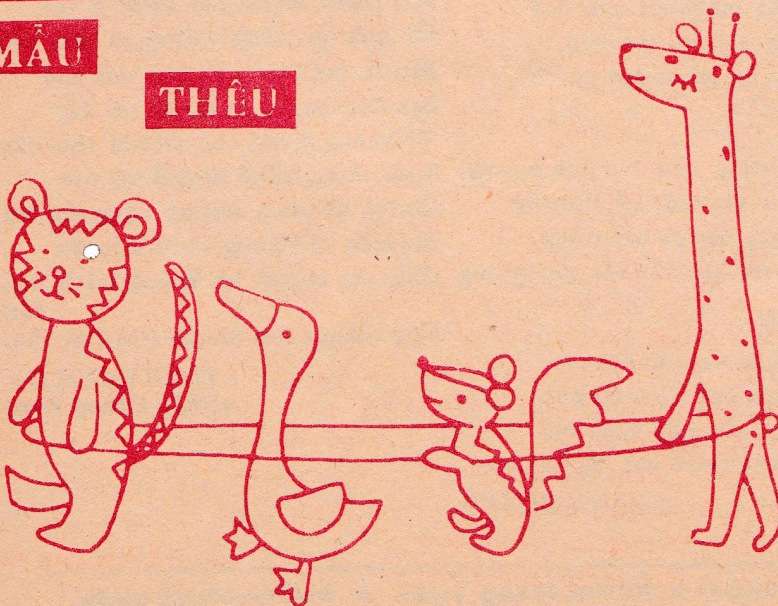
LỜI VÀNG

— Chăm chỉ học hành là cái gốc để gây nhà, ăn nói lễ phép là cái gốc để giữ nhà, cư xử hòa thuận là cái gốc để trị nhà.

Chu Hi.

MAU

THIU





bướm TRONG VƯỜN

TÌM VỀ KỶ NIỆM

(Cho Gia Long dẫn đi)

Hành lang in dấu chân nai
Hàng cây sao, ấp bóng ai mỹ miều.
Tháng ngày thơ dại chất chiu
Nhốt vào lớp học thân yêu sáng, chiều

Em yêu cô giáo diễm kiều
Bước từng bước nhẹ, thật nhiều
kiều sa.

Em yêu câu nói mặn mà
Yêu lời cô giảng thiết tha, dịu dàng.

Nhớ từ bác gác cổng trường
Nhớ cô giám thị vẫn thường hay la,
«Chuông rồi, sao mãi la cà ?
«Vào ngay lớp học, hay là... theo rồi ?

Nhớ từ mái đỏ, tường vôi
Từ cây phượng vĩ đơn côi gọi hè
Sân thềm dục rợp bóng me
Đến hàng hoa đại, liễu che bên rào.

Bướm vào, chim chóc lao xao
Gió đùa trên tóc cho ngào ngạt hương
Ngàn năm em vẫn còn thương
Tìm về kỷ niệm, mái trường dấu yêu.

HẰNG-THỊ-ĐÀI

bướm trong vườn • bướm trong vườn • bướm trong vườn

VẦN THƠ CHO THẦY

Vần thơ Lục bát cho thầy
Kính dâng cao đáng đã bày cho con
Muôn ngày cực khổ mỗi mòn
Người đem sức lực héo hon cuối đời
Dành cho con trẻ muôn nơi
Tâm hao huyết lực rã rời vì con
Đời thầy dành trọn cho con
Đề cho thế hệ vàng son ngàn đời
Khi thầy dạy dỗ những lời
Gắng tâm học hỏi mà lời cạn khô
Tuổi già chông chất lên ngôi
Vì con mà đã cuộc đời bạc thân
Lo cho lứa trẻ thành nhân
Mà thầy quên cả nhọc nhằn đón đau.

THIÊN-NAM

ĐÊM VŨ TRỤ

Đừng hỏi trăng lên tự lúc nào
Mà lòng sao bỗng thấy nao nao
Lắng nghe gió thoảng bên song vắng
Có biết gì không, tiếng rạt rào
Nhớ ánh mây trời trôi là lướt
Và bóng người lướt thướt trên cao
Đêm huyền hoặc của mây cùng gió
Đừng hỏi trăng lên tự lúc nào.

Hai ba một không bảy hai
L.S.H.N

MẸ

BÀN TAY

Bàn tay tiên trải chiếu ngọc ngà
Bàn tay của mẹ vuốt như hoa
Bàn tay dịu dặt ru con ngủ,
Ngày nay còn lại có xương da

TÓC

Tóc mẹ thoảng mùi lúa quê hương,
Tóc xõa bờ vai thật dễ thương
Tóc mẹ ngày nay đã bạc trắng
Hương thơm lúa chín vẫn vẫn vương

TIẾNG RU

Tiếng ru của mẹ vút lên cao
Lên cao hòa hợp với trăng sao
Lời ru như sáo diều man mác
Giọng ru tha thiết lẫn ngọt ngào.

THANH-QUANG

NGÁT HƯƠNG LƯNG ĐỒI

Ngát hương huyền diệu những đồi
thông
Nhìn hoa trong nắng xinh môi hồng
Dáng nhỏ yêu kiều trong hồn nắng
Cho buồn lên tím giấc mộng mong

Em xinh e ấp trong dáng kiều
Hồn nhiên nũng nịu với thương yêu
Tung tăng đếm bước chân nhịp sáo
Ngon gió thu về quện hát hiu

Những vết chân chim còn đọng đầy
Tung tăng riu rít hồn vui lây
Em như chim nhỏ còn nhút nhát
Chưa dám bay xa quá tầm tay

Như ngọn cỏ xanh trên lưng đồi
Mây thường soi bóng — trắng màu
vôi

Vui ca, em nhảy hòa điệu gió
Không buồn vương vấn, sầu chơi vơi

RONG XANH
(bà Máy Tim)

THƯ THĂM MẸ

Đã lâu lắm không về quê thăm mẹ
Vắng con hoài, mẹ buồn lắm phải
không ?
Mất lệ nhòa vì mòn mỏi chờ mong
Thăm trách nhẹ, đưa con đi lâu thế !
Chẳng nghe tin, và không lá thư về
Nên thấy buồn như cách biệt sơn khê
Khi chiều về mẹ rảo bước lê thê
Đi qua lại trông chừng ra đầu ngõ
Mẹ ơi, mẹ ! lời này con nói nhỏ
Bạn học hành, kỳ thi đã tới đây
Về không được, con viết lá thư này
Trao về mẹ đề tỏ bày, đừng đợi
Con sẽ về trong những ngày sắp tới
Mẹ hiền ơi ! đừng sầu tủi lo âu
Chắc mẹ mừng và không trách con
đâu
Con của mẹ nơi khung trời học vấn.

TRẦN MINH KỶ
(Nhóm Sương Đêm)

bướm trong vườn • bướm trong vườn • bướm trong vườn • bướm trong vườn



TUỔI HỌC TRÒ

TRẦN THƯƠNG THANH

Thúy Vi ngồi chăm chú nhìn thầy Khoa đang dò tay trên sổ điểm :

— Trần Thụy Mai.

Thúy Vi quay ra sau nhìn Thụy Mai. Mặt Thụy Mai xanh lè, sợ sệt đến tội nghiệp. Rồi Thụy Mai cũng ngượng ngịu cầm vở bước lên, nhưng không thuộc bài. Thúy Vi thấy Mai buồn bã bước trở về trong khi tụi bạn xầm xì :

— Thụy Mai bị đề-rô rồi tụi bây ơi!

Hai con mắt tròn xoe xanh biếc như nước biển của Thụy Mai bây giờ đỏ đỏ, và hai hàng mi cong vút — mà Thúy Vi thích tề — chớp chớp nhanh làm vài giọt nước mắt trào ra đọng hai bên khoé mắt.

Thầy Khoa vẫn tiếp tục gọi bài. Diệu Trinh bị gọi lên nhưng cũng không thuộc làm thầy Khoa buồn rầu. Thúy Vi chắc thầy bao giờ cũng muốn học trò thuộc bài để không đến nỗi ăn đề-rô, nhưng học trò đã không chịu học bài khiến thầy thấy công lao thầy dạy bấy lâu chẳng được gì chẳng? Trong phút chốc, Thúy Vi thấy thương thầy vô hạn, Thúy Vi thầm mong thầy gọi Thúy Vi lên, Vi sẽ làm cho thầy mãn nguyện ngay. Bởi vì bài này Thúy Vi học thuộc lâu lâu, lên đọc thế nào cũng được điểm cao. Nhưng tiếng chuông ra chơi bỗng reo vang làm Thúy Vi thất vọng, thầy Khoa gập sổ điểm lại.

Thúy Vi thầm tiếc rẻ, nhét vội quyển vở vào cặp :

— Ủng ghê!

Nghe tiếng Vi thốt, Vi Vân ngừng đầu lên nhìn Thúy Vi cười cười. Vi Vân là 1 cây gạo bài nhất lớp, chắc hôm nay nhỏ cũng cùng chung tâm trạng với Vi chứ gì? Thúy Vi cười đáp lễ rồi lơ đãng nhìn ra bầu trời xanh thẳm — qua song cửa sổ —, một cây phượng còn xanh lá — mặc



dù đã rụng hết hoa — choán hết 1 góc của tầm mắt Thúy Vi đang nhìn bầu trời. Bỗng dưng Thúy Vi thấy 2 màu xanh đối nghịch nhau hẳn. Nhưng cả 2 màu đó Thúy Vi đều yêu hết! Thúy Vi yêu cây cối ở trường — nhất là cây phượng vì bên cạnh lớp Vi — cho nên Vi yêu luôn màu

xanh của lá. Và lại, Thúy Vi nghe nói màu xanh là màu hy vọng cơ mà, chả yêu sao được? Còn màu xanh dương kia thì giản dị lắm, mẹ Thúy Vi hay mặc chiếc áo dài màu này. Nên dần dần Thúy Vi cũng quen thuộc và đòi mẹ cho Vi may một chiếc áo dài màu xanh dương như mẹ. Mẹ bằng lòng ngay, bố trêu Vi :
— Con gái thì hay làm đoàng giống mẹ nhất rồi.

Màu xanh dương êm dịu của bầu trời trước mặt làm Thúy Vi thấy lòng mình nhẹ hẳn đi.

Một cái đập vai khẽ nhưng cũng làm Thúy Vi giật mình :

— Muốn làm thơ hả cô bé?

Thúy Vi quay lại, Thùy Dương đang cười ngặt nghẽo. Thúy Vi định trách bạn đã làm Vi giật mình thì Thùy Dương vội cướp lời :

— Thôi, mau ra chơi nhảy dây với tụi Dương cho rồi. Nãy giờ ngồi 1 mình âm thầm không chán hả?

Thúy Vi nhìn quanh quất trong lớp. Ủa, trong lớp không còn 1 bóng người. Thì ra chỉ còn Vi ngồi lặng lẽ mà Vi không hay.

Bước chân theo bạn ra khỏi lớp nhưng Thúy Vi phản đối :

— Tụi Dương chơi chứ Vi không chơi đâu! Con gái lớn rồi mà còn nhảy dây, tụi con trai nó cười chết.

Thật thế đấy! Thúy Vi nhớ 1 lần nọ Vi chơi nhảy dây với các bạn — mà Thúy Vi nhảy dỏ tề — nên lần nào Vi nhảy vào cũng bị vướng dây. Mỗi lần như vậy, tụi con trai đứng xem cười ồ lên, làm Thúy Vi ngượng muốn dộn thồ...

Ra đến sân trường, Thúy Vi rủ bạn ngồi tán gẫu với mình, Thùy Dương tặc lưỡi tiếc rẻ :

— Thôi, cũng được!

Kéo bạn ngồi bệt xuống đám cỏ đã ngả sang màu xanh thật đậm, Thúy Vi bứt mạnh 1 cọng cỏ gà, ngậm đong đưa giữa cặp môi hồng xinh xắn... Bọn con trai tra chơi « đá gà cỏ » này lắm. Bọn Vi thì chịu thôi, chả chơi thứ mạnh tay này đâu! Bọn Thúy Vi chỉ tra chơi « đá gà » bằng

cách ngoéo đầu những con gà nhỏ — ở trong những búp phượng be bé — với nhau thôi.

Thúy Vi nhìn quanh sân trường, chỗ nào cũng có trò chơi... làm sân trường rộn rịp hẳn lên, Vi nói khẽ:

— Trường mình vui ghê há?

Thùy Dương cười nhẹ, gật gật đầu.

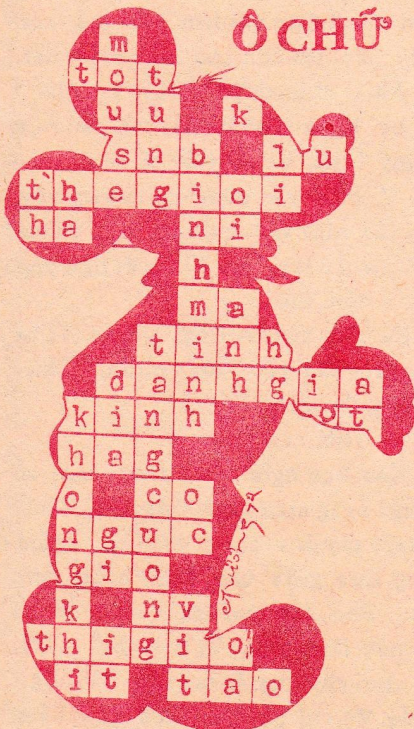
Rồi 2 đứa ngồi tán dóc với nhau cho đến khi có tiếng chuông vào lớp thì những sinh hoạt ở sân trường dần dần cũng ngưng tụ lại để trở ra sân trường với đá sỏi gồ ghề và những bước chân nhỏ nhẩn, dễ thương của học trò.

Thúy Vi và Thùy Dương mãi nhìn mà quên khuấy đi mất việc về lớp sắp hàng. Cho đến khi một cô bé mặc chiếc áo đầm trắng xinh xinh, miệng chim chim nhảy chân sáo qua trước mặt Thúy Vi và Thùy Dương, lúc ấy Thúy Vi mới sực nhớ kéo bạn đứng dậy rồi thì thầm:

— Tuổi học trò hồn nhiên ghê, phải không hở, Thùy Dương.

Trần Thương Thanh

trả lời Ô CHỮ



PHIM HOẠT HỌA CÓ TỪ BAO GIỜ?

Phim hoạt họa đã có rất lâu, có trước điện ảnh hơn 80 năm.

Đầu tiên, nước Pháp là nước đã phát minh ra phim hoạt họa, trước đó tuy gọi là phim hoạt họa nhưng chỉ là những hình vẽ biết cử động, sau này nó được phối hợp với điện ảnh mới chính thức là phim hoạt họa.

Năm 1825, chiếc «máy» đầu tiên làm cho hình vẽ biết cử động ra đời. Phát minh đó là của Bác sĩ Paris gồm một bia cứng (carton) xoay tròn trên một trục. Mặt bia bên này vẽ cái lồng, mặt bia bên kia vẽ con chim. Khi đem quay nhanh tấm bia cứng đó ta có cảm tưởng như con chim đang ở trong lồng.

Bây giờ sau một người Bỉ tên là Antoinette Plateau hai mắt gần như bị mù, đã dựa theo nguyên tắc của bác sĩ Paris để chế ra một cái «máy» khác tương đối tiến bộ hơn đó là cái máy «Phénakvstiscope». Chiếc máy gồm có một hộp lớn có đục hai lỗ để nhìn trong hộp có một hình trụ trên vẽ 20 tấm hình liên tiếp diễn tả cử động. Đem quay hình trụ thật nhanh, người xem ngó qua hai lỗ sẽ thấy những hình liên tiếp cử động như cô bé nhảy dây, ngựa chạy v.v...

Đến 45 năm sau người ta mới chế ra nhiều loại máy như vậy để thưởng thức hình vẽ biết cử động.

Sau đó ông Reynaud cải tiến chiếc

máy bằng cách thay vào chỗ hình trụ một cuộn phim có hình vẽ. Năm 1889, Reynaud đã đem triển lãm cái máy của mình rồi «chiếu» cho công chúng xem.

Đến năm 1905, điện ảnh đã phối hợp với hoạt họa để làm thành phim dài. Người đã tìm ra phương pháp phối hợp ấy là Emile Cohl một họa sĩ có tâm hồn trào phúng.

Một hôm Emile Cohl nhìn thấy một hãng phim đã lấy tranh vẽ của mình để quảng cáo cho một cuốn phim. Emile Cohl liền lấy chất vấn Louis Perrillade, là giám đốc hãng phim về việc «mượn tranh» đặc biệt này. Ông Louis hết lời xin lỗi và đề nghị với Emile Cohl về việc bán những bức tranh cho ông.

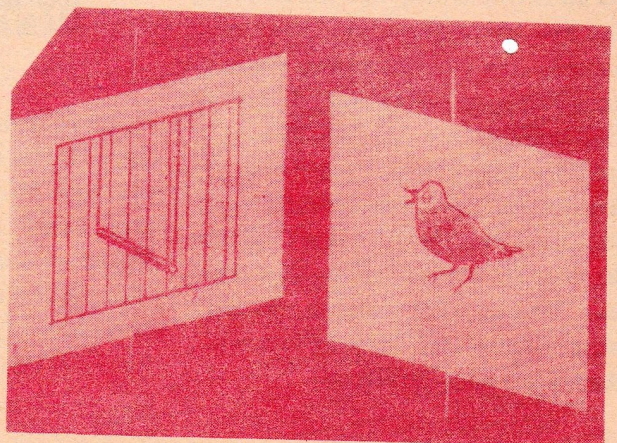
Emile Cohl nhận lời, và bước vào nghề điện ảnh mà ông ta chưa biết gì cả. Sau đó ông ta đã thực hiện một cuốn phim hoạt họa dài 36 th. với 2000 hình vẽ. Cuốn phim có tên «Fantasmagories» có nhân vật chính là Fantoche đã được công chúng hoan nghênh nhiệt liệt. Từ năm 1908 đến năm 1914 ông đã tiếp tục thực hiện được 200 cuốn phim hoạt họa.

Nhưng rồi sau đó Emile Cohl chết chỉ có vài họa sĩ tiếp tục nối nghiệp của Emile Cohl.

Ngược lại nước Mỹ lại được nổi tiếng với Walt Disney một họa sĩ có tài đã thực hiện nhiều cuốn phim hoạt họa nổi tiếng trên thế giới.

TRẦN THÀNH ĐẠT
(Sưu tầm)

Cái «máy» đầu tiên
làm hình
vẽ cử động.



DANH NHÂN VIỆT NAM

PHẠM PHÚ THỨ (1891 - 1881)

TUẤN LONG
(Sao lục)

Cụ Phạm Phú Thứ tên chữ là Giáo Chi, hiệu Trúc Đường, biệt hiệu Giá Viên, người làng Đồng Bàn, huyện Diên Phước, phủ Diên Bàn (1) tỉnh Quảng Nam.

Mồ côi cha từ thuở nhỏ, nhà lại nghèo nhưng nhờ bà mẹ buôn bán tần tảo và cố gắng cho con theo dõi bút nghiên đèn sách, cụ hết lòng chăm chỉ học hành không bao giờ xao lãng nên rất giỏi, đã vậy tư chất còn thông minh hơn người. Năm Thiệu Trị thứ ba (1843) mới ngoài hai chục tuổi cụ đã thi đỗ giải nguyên, và tới năm Tự Đức thứ ba (1850) cụ đậu hội nguyên.

Trong thời gian này, thực dân Pháp đang dòm ngó Việt Nam, nên luôn luôn tìm dịp thuận tiện để lấy cớ xâm lăng. Vốn nặng lòng yêu nước lại thấy vua Tự Đức chỉ mãi miết văn thơ thi phú mà không lo cho tương lai quê hương dân tộc, cụ bèn dâng sớ can ngăn với lời lẽ thẳng thắn, nghiêm chỉnh. Tiếc thay, vua Tự Đức đã chẳng tỉnh ngộ còn tức giận đầy cù ra Thừa Nông, chán, lại đưa cụ về làm Tri phủ Tư Nghĩa — vùng đất cằn cỗi, dân chúng nghèo nàn cực khổ — Nhậm chức xong, cụ đi khắp đó đây trong khu vực trách nhiệm để tìm hiểu dân tình và hoàn cảnh địa phương, nhờ đó, cụ nhận thấy ở phía tây phủ, đất đai quá xấu, dân chúng lại canh tác theo lối xưa không thể nào tiến bộ được nên đã hướng dẫn mọi người cải tổ phương pháp tại hơn năm chục thí điền. Vì vậy mức sống nơi đây mỗi ngày một khá hơn xưa nhiều, tất cả dân chúng đều hân hoan tỏ lòng biết ơn cụ. Không bao lâu cụ thăng chức Án sát

1) Diên Bàn hay Điện Bàn ?

đề dôi ra Hà Tĩnh, rồi lên chức Tham Tri trị nhậm tại Thanh Hóa.

Năm 1863 là năm Tự Đức thứ mười sáu, Thực dân Pháp cho người sang thương thuyết với triều đình Việt Nam, vua Tự Đức cử cụ sung chức Khâm sai đại thần vào Gia Định phối hợp với cụ Khâm sai Phan Thanh Giản và Lâm Duy Thiệp tham dự cuộc hội nghị, nhưng không đạt được kết quả mong muốn, vì có nhiều điều khoản chưa giải quyết được. Triều đình Huế sung chức Phó sứ cho cụ đề cùng đi với chính sứ Phan Thanh Giản cùng bởi xứ Ngụy khác Đản sang pháp thương thuyết lần nữa.

Khi trở về, cụ dâng lên triều đình bản điều trần và xin canh tân xứ sở, nhất là việc đề nghị nhà vua cho phép các nước vào buôn bán và phái học sinh du học ngoại quốc. Nhưng những ước vọng đó không được vua Tự Đức đề ý, vì vốn là một thi sĩ rất chú trọng tới văn chương nghệ thuật, nên nhà vua chỉ thích cuốn « Tây phủ Thi Thảo » — tuyển tập thơ do cụ sáng tác — chứ không quan tâm tới cuốn « Tây hành nhật ký », trong đó cụ ghi chép tất cả những điều lợi ích thu nhận được ở ngoại quốc.

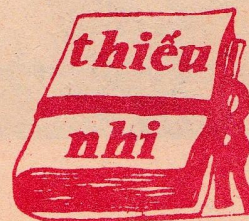
Năm 1865 — Tự Đức thứ mười tám — cụ thăng chức Hộ bộ Thượng thư, lại sung cơ mật viện đại thần. Cụ còn được bổ làm Hải Dương Tổng đốc kiêm Tổng Lý thương bạc đại thần — nghĩa là đặc trách mọi việc buôn bán với các nước tới Việt Nam. Năm 1878, cụ thăng chức Hiệp biện đại học sĩ, nhưng hai năm sau (1880) vì lỗi lầm gì đó, cụ bị giáng chức thành Quang - lộc - tự - khanh, lãnh chức binh-bộ tham-tri.

Vì đã có tuổi, sức yếu, cụ bèn cáo bệnh xin từ quan về quê nhà an dưỡng. Tới năm 1881 cụ mất, hưởng thọ sáu mươi hai tuổi và an táng tại làng Đồng Bàn.

Trong thời gian ở Bắc, cụ đã có công dẹp tan bọn thổ phi rất tàn bạo ở Quảng Yên; mở mang đồn điền vùng phủ Nam Sách, nhờ đó đất đai canh tác gia tăng.

Ngoài ra, tuy làm quan xa, cụ vẫn luôn luôn nhớ tới quê nhà, nhất là những năm đói kém, cụ chần lương và quyền góp thóc gạo giữ vào giúp đỡ dân chúng tỉnh Quảng Nam, nên được mọi người quý mến và biết ơn.

Ngày nay làng thờ cụ còn tại quê nhà ở Quảng Nam.



MỖI TUẦN VÀI CHỮ

HỒ CẦM : tiếng chỉ cây đàn tỳ bà, xuất xứ do thời Hán Vũ Đế, khi Chiêu Quân đi cống rợ Hồ có mang theo cây đàn tỳ bà để giải khuây. Nên từ đó cây đàn tỳ bà còn có tên là Hồ Cầm (cầm : cây đàn, Hồ : rợ Hồ)

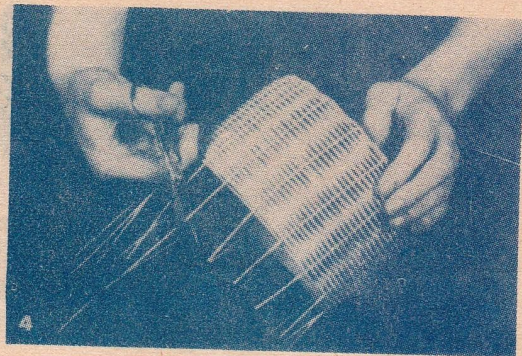
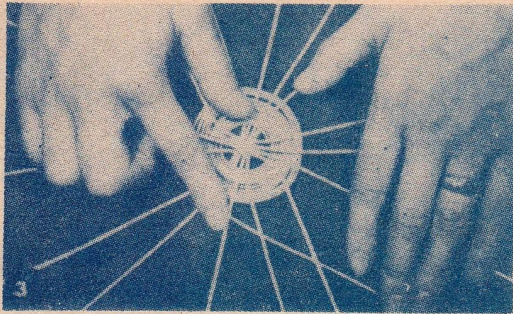
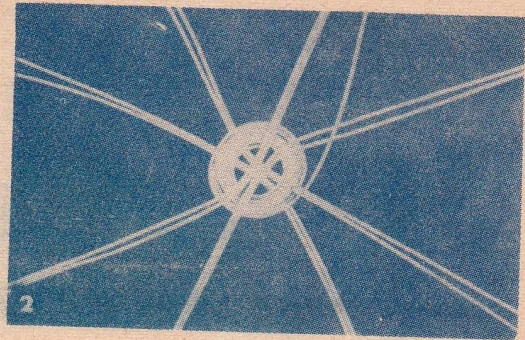
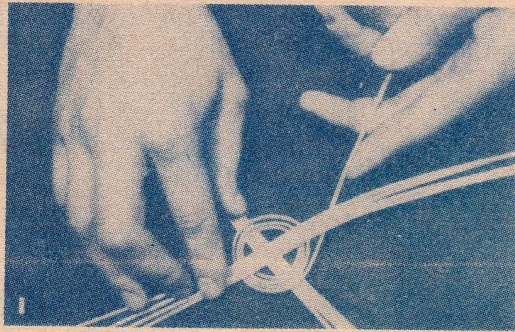
TRI KỶ : Tri là biết, Kỷ là mình. Tri Kỷ là biết mình, thường dùng để chỉ người bạn thân, hiểu được tính tình, sở thích của mình.

CHÉN QUAN HÀ : Quan là ai, Hà là sông, chén quan hà chỉ chén rượu mời nhau khi tiễn biệt để rồi sẽ phải ngăn sông, cách núi.

MỤC MỚI KHỞI ĐĂNG TỪ SỐ NÀY :
SIÊU THỊ HOA HỒNG
BÁN ĐỦ CÁC LOẠI NỤ CƯỜI

ĐAN BẰNG TRE

ĐẶNG HOÀNG (sưu tầm)



Vào những dịp rảnh rỗi, thay vì đọc sách, báo để mở mang kiến thức như thường lệ, kỳ này các bạn thử thực tập đem các vật dụng cần thiết trong gia đình, vừa có dịp giúp đỡ ba má, vừa chứng tỏ tài năng « khéo chân khéo tay » của mình.

Đĩ nhiên, lúc ban đầu, các bạn hãy tập làm những thứ dễ như giỏ đựng đồ lặt vặt, (giữ cái này chắc má thích nhất) các đĩa lót bát, cốc, tách, (ly) v...v... Dần dần khi đã quen tay, và nhất là với trí thông minh có thừa, các bạn sẽ tự sáng chế thêm nhiều thứ khác chẳng hạn như cái chụp đèn, bao bình thủy, chai, lọ...

Dưới đây là cách thức đan giỏ.

A.— Vật dụng : Vì không có máy, nên chúng ta dùng tre vậy.

— Tre.

— Kéo hay dao.

B.— Cách đan :

Trước hết, các bạn chẻ tre rồi vót nhỏ bằng que kem. Nhớ để dài từ ba tới bốn thước đừng cắt vụn.

Để dễ dàng khi đan không bị gãy, các bạn dùng phía có cật mới chẻ, đoạn đem ngâm vào nước trong vòng một giờ. Sau đó vớt ra cho ráo nước.

Dùng dao hoặc kéo cắt TÁM đoạn bằng nhau, dài ngắn tùy ý (nếu muốn làm giỏ lớn hay nhỏ). Bây giờ mới chính thức bắt tay vào làm nhé.

1.— Chia đôi tám đoạn vừa cắt rồi xếp theo hình chữ thập. Sau đó, dùng sợi tre, còn để dài chưa cắt bớt đầu, đan vòng tròn bằng cách luồn lên luồn xuống hình chữ thập (coi ảnh 1).

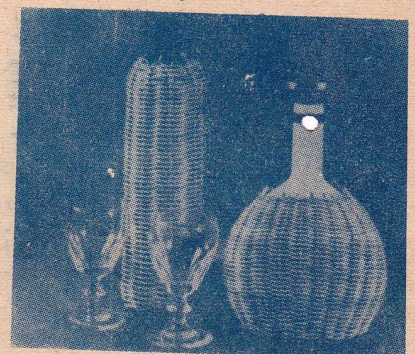
2.— Độ chừng bốn năm, vòng vây quanh chữ thập cho chắc xong, lúc này các bạn tách hình chữ thập đó thành tám phần bằng nhau (coi ảnh 2).

3.— Tiếp tục cuốn thêm vài vòng nữa, các bạn tách những que ngang thành mười sáu phần, nhằm mục đích mở rộng mặt đáy giỏ. Từ đây bạn cứ tiếp tục đan một sợi trên, một sợi dưới. Đường kính mặt đáy lớn nhỏ tùy ý lựa chọn.

4.— Khi đã đan tới mức dự định,



chụp đèn



bao chai, lọ

các bạn bẻ ngoặt các que ngang lên thật bằng nhau và đan tiếp cho tới khi mong muốn. Dùng kéo cắt các que ngang cách lần đan cuối chừng một tấc (coi ảnh 4).

5. — Sau đó bẻ gấp các que ngang thành vòng tròn rồi gài vào giữa hai lớp quây (coi ảnh 5).

Tới đây các bạn đã thực hiện xong chiếc giỏ, (Nếu cần đan nắp, các bạn cũng làm như trên và nhớ là đường kính phải lớn hơn chút đỉnh), sau đó phơi cho khô, rồi dùng dầu bóng phết cả trong lẫn ngoài nhằm mục đích tô điểm cho đẹp nhất là tránh cho tre khô bị mọt ăn hay thấm nước chóng hư hỏng.

Chờ cho dầu bóng thật khô, các bạn mới mang « kỳ công » của mình vào « triển diễn » ba má. Chắc chắn các người thế nào cũng khen tài nghệ « siêu đẳng » của tất cả.



giỏ đựng đồ lặt vặt

Nên nhớ là nếu sau này muốn đan bao bình thủy, chai rượu, bình sứ v.v... các bạn phải cẩn thận khi đặt chúng vào ngay vật đang đan cho

khéo kéo võ thì « ăn đơn huyền » đấy nhé.

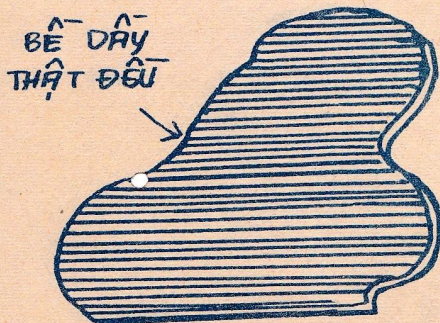
Nào ! Mời các bạn ra tay.

ĐỒ VUI

Ví dụ ta có một tờ giấy có bề dày thật đều (nghĩa là không có chỗ mỏng, chỗ dày).

Đó các bạn tính được diện tích của tờ giấy trên bằng cách cân ? Với điều kiện tờ giấy đó không có hình dạng toán học : ngoài hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông...

Bài của Tiến Đạt gửi tặng Cường.

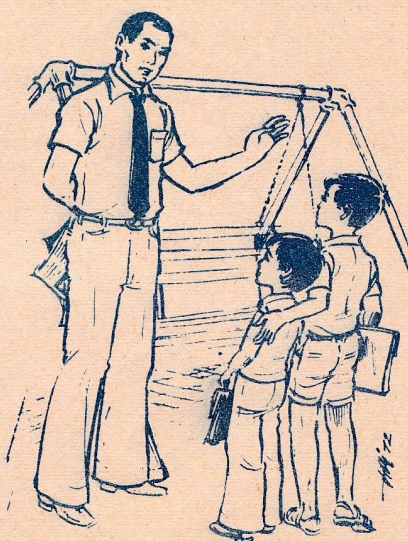
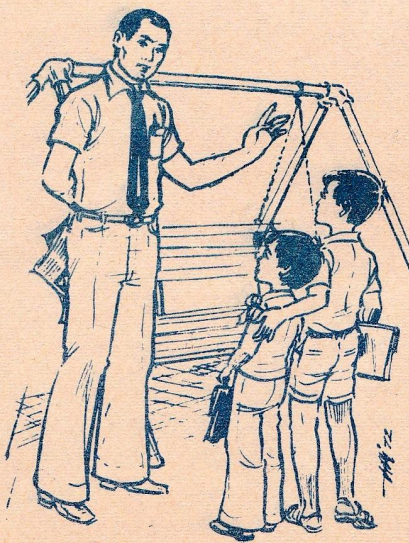


(xem trả lời trang 28)

TRANH ĐỒ 7 ĐIỂM KHÁC NHAU

THƯA BỐ CON ĐI HỌC

Ông thợ khắc bản kẽm, sau khi thực hiện tấm ảnh sau... có làm 7 điểm khác với bức vẽ trước của anh Vi Vi. Các em tìm hộ nhé.



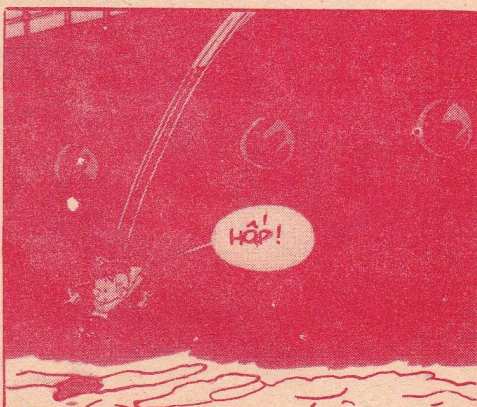
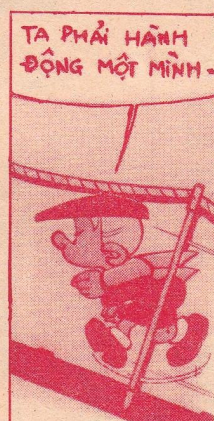
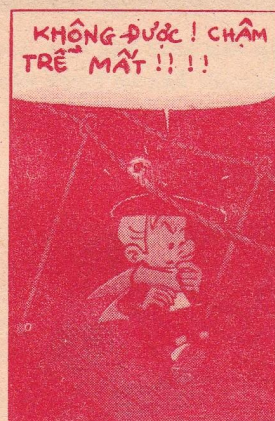
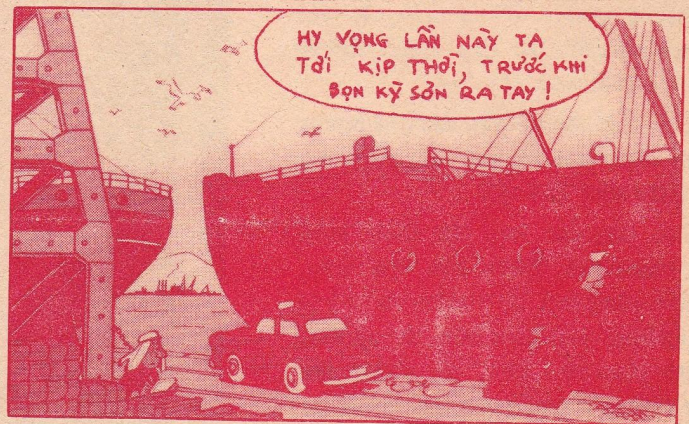
(xem trả lời trang 28)

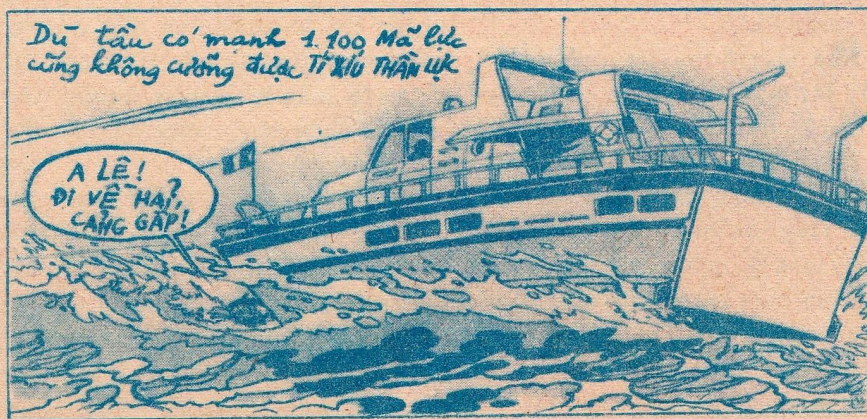
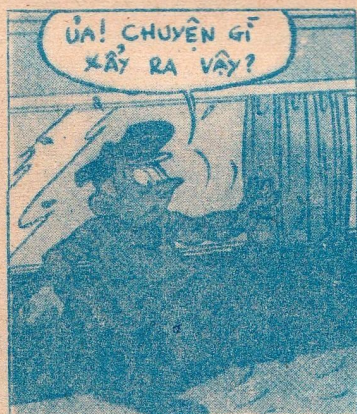
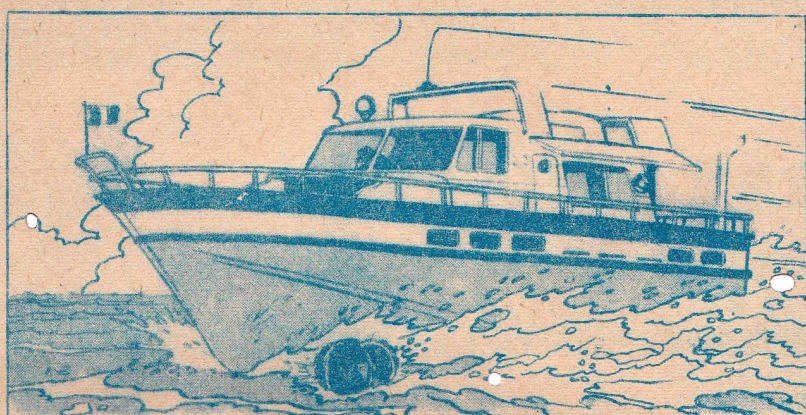
TI' XIU ĐẠI THẦN LỰC

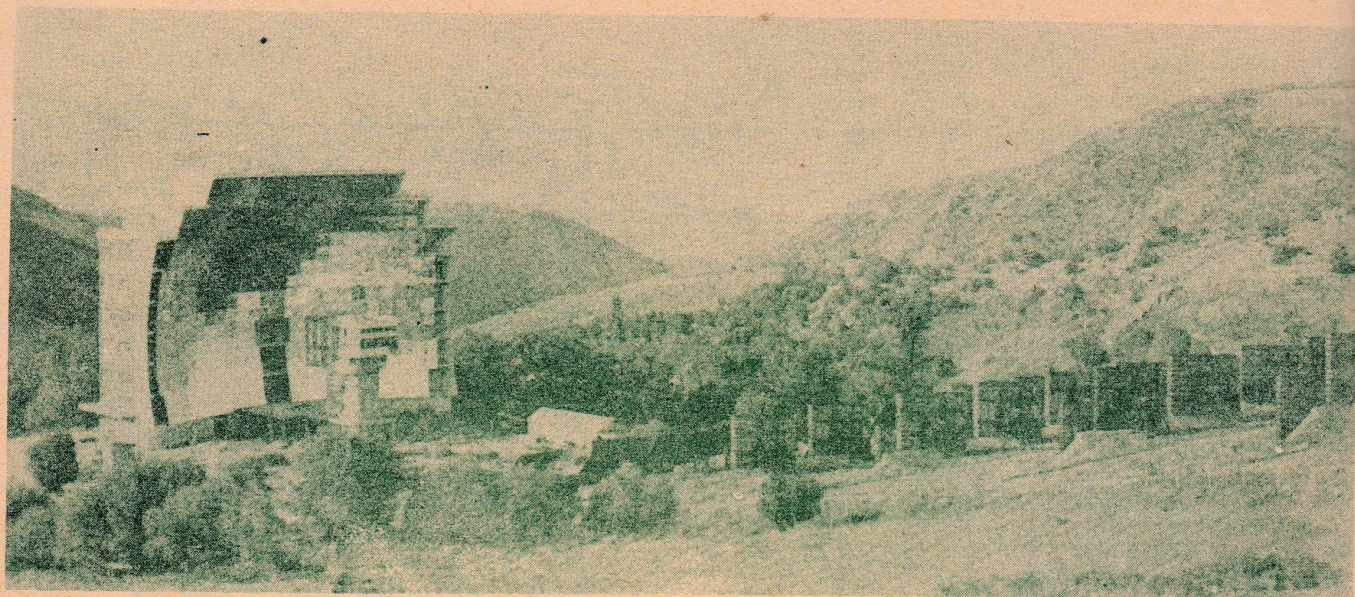
với bức văn tự kỳ khôi

TRANH của PEYO và WALTHERY

CHU QUẢN chuyên ngữ







NHÀ MÁY THU NHẬN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Một chuyện thông thường nhất đối với chúng ta là dùng một kính lúp, ta có thể làm cháy xém một miếng giấy nhờ ánh sáng mặt trời, tuy nhiên chính công việc thông thường đó mà người ta đã có sáng kiến lấy năng lượng từ ánh sáng mặt trời ứng dụng vào nhiều lãnh vực khoa học; chúng ta đã nghe nói đến xe hơi chạy nhờ ánh sáng mặt trời, máy in nhờ ánh sáng mặt trời. Mới đây một nhà máy thu nhận năng lượng mặt trời vĩ đại nhất đã được khánh thành tại miền nam nước Pháp.

Nhà máy được đặt tại Odeillo (ô-dây-lô) một vùng đầy ánh nắng mặt trời trên sườn dãy Pyrénées (Pi-rê-nê). Trong một khu đất rộng khoảng một mẫu tây, một tòa nhà cao 10 tầng bên trong được trang bị các máy móc thí nghiệm và các phòng điều hành, mặt trước của tòa nhà là một tấm gương cong khổng lồ, đường kính khoảng 50m, gồm 9000 tấm gương nhỏ ghép với nhau, tất cả nguồn ánh sáng chiếu vào gương nhờ

độ cong thích hợp đều bị qui lại trong một tiêu điểm cách gương khoảng 18m và cao 27m, ngay chính tại tiêu điểm này người ta xây một phòng thí nghiệm hình chữ T, mà trung tâm là một cái lò có thể chứa trên 10 tấn nhiên liệu cần thiết cho các cuộc nghiên cứu.

Tuy nhiên nguồn ánh sáng chiếu trực tiếp vào tấm gương cong khổng lồ này chưa đủ để tạo một nhiệt độ cao, do đó người ta còn thiết lập trên sườn núi đối diện 63 tấm gương phẳng lớn khác. Những tấm gương này được trang bị các máy móc tự động để luôn luôn nhắm hướng mặt trời để nhận nguồn sáng để rọi vào tấm gương cong lớn.

Tại sao người ta phải bỏ ra trên 10 năm trời ròng rã với phí tổn trên 16 tỉ bạc VN để thiết lập một nhà máy như thế? — muốn trả lời, chúng ta phải hiểu rõ công dụng của nhà máy này. Rõ rệt là trong các lò luyện kim thông thường, nhiệt độ nóng chảy cao nhất từ 1000 đến 2000°, chẳng

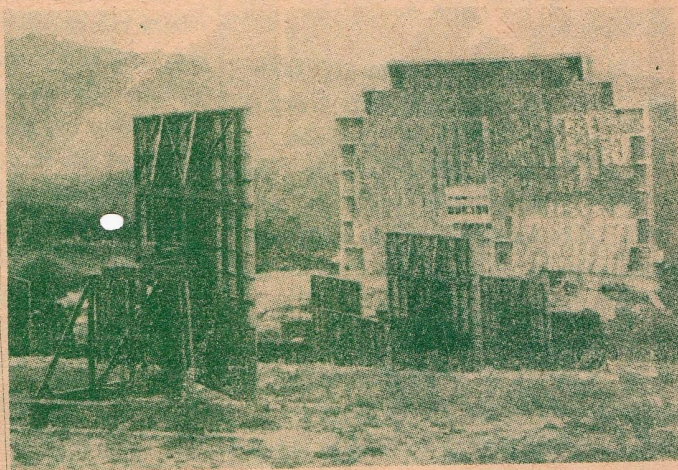
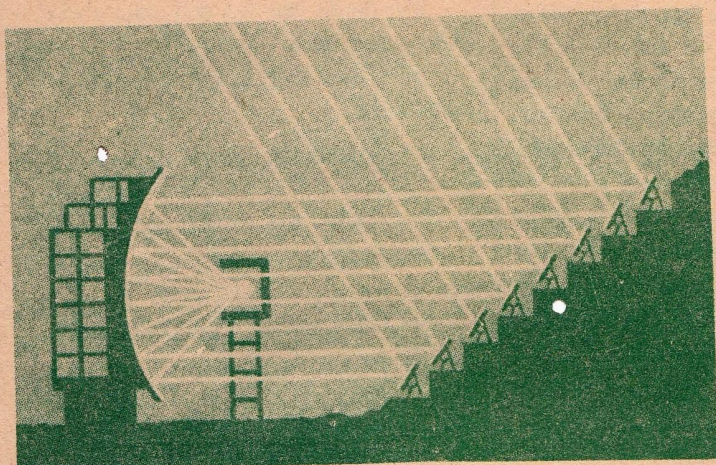
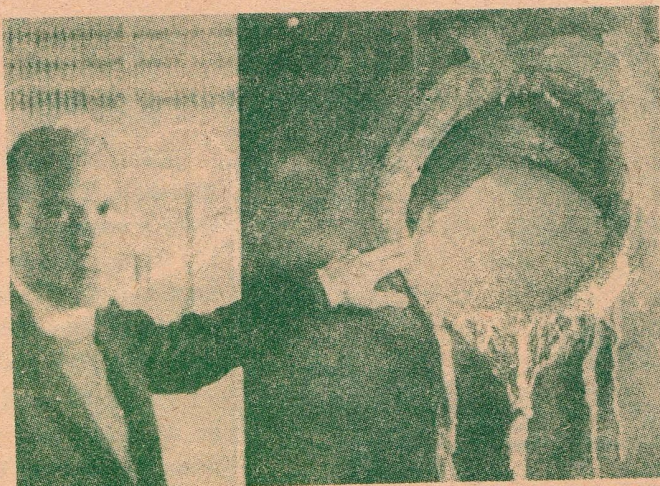
hạn đồng 1083°, sắt 1530° và Tung-stène (Tung-ten) là kim loại khó nóng chảy nhất cũng chỉ đến 3360°. Thế mà trong khi nghiên cứu, các khoa học gia thường gặp nhiều hóa chất bền bỉ hơn, có nhiệt độ nóng chảy rất cao như Ngọc thạch, Kim cương, Hồng ngọc, Saphia... Như vậy nhờ ánh sáng mặt trời, qua hệ thống gương để qui tụ tất cả năng lượng vào một tiêu điểm mà nhiệt độ có thể lên đến 4600° Bách phân. Đây là nguồn nhiệt độ thích hợp nhất trong công cuộc nghiên cứu các tài nguyên lấy lên từ lòng đất hoặc mặt trăng.

Nhà máy nêu trên không phải là duy nhất đã dùng ánh sáng mặt trời, năm 1958 người ta đã loan báo về sự thiết lập một nhà máy điện dùng ánh sáng mặt trời vĩ đại hơn hàng năm cung cấp tới 2.500.000 kilowatt-giờ tại Nga Xô. Tại vùng Tân Mễ tây Cơ một nhà máy tương tự cũng được thiết lập, mặc dù tấm gương cong có kích thước nhỏ hơn, khoảng 30m, nhưng đã cung cấp một nhiệt

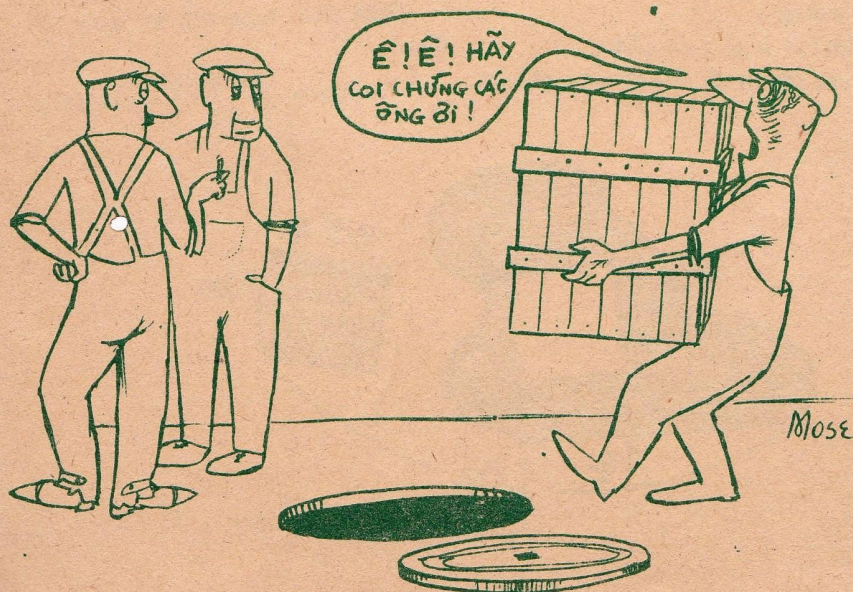
độ cao hơn khoảng 5000°C . Trong khi nhiên liệu từ mặt đất mỗi ngày một hao hụt dần, thì ánh sáng mặt trời lại là một nguồn tài nguyên vô tận và đầy triển vọng đối với các khoa học gia.

TRƯỜNG KỲ

Dưới tác dụng của nguồn nhiệt độ 4600° Bách phân, những tấn kim loại dày độ 5 phân chảy như nước. →



Sơ đồ chỉ rõ cách lấy nguồn năng lượng từ ánh sáng mặt trời.



VÀO NGỤC NÀO

Mục sư hỏi người thanh niên bị nghi ngờ:

— Anh có biết khi đề tay lên thánh kinh mà thề là có ý nghĩa gì không?

Anh kia đáp:

— Biết!

Mục sư hỏi tiếp:

— Nếu anh nói dối thì anh sẽ ra sao?

Anh kia đáp:

— Thì lúc chết sẽ phải vào địa ngục.

— Còn nếu anh nói thực?

— Thì ngay bây giờ tôi bị giam vào ngục thất.



SUU TÂM

CÁC BẠN CÓ BIẾT ?

của **THẢO BÀNG**

Những biểu tượng quốc gia của Kampuchea là :

1) **Quốc kỳ** : gồm có ba giải xanh, đỏ, xanh với một ngôi đền trắng ở trên giải đỏ, trên có ba bó đuốc.

2) **Cây thốt nốt** : là một biểu tượng quốc gia đặc biệt, có tính cách quan trọng lớn trong sinh hoạt thôn xóm vì nó cung cấp trái, nước, đường và lá lợp nhà.

3) **Hoàng cung** : Theo nghĩa tôn giáo được coi là trung tâm thế giới và trụ của vũ trụ. Pnom Penh được coi là vũ trụ thu nhỏ khi có lễ Đăng quang.

4) **Lọng bầy từng** : che trên ngai vua tượng trưng cho oai quyền của vua và bầy nền tảng của thế gian. Dân chúng tin tưởng có vị thần ẩn trong lọng để giúp vua.

5) **Kiểm thần** : để bảo vệ Vương quốc, phải được giữ cho sáng bóng tinh khiết. Một vết han rỉ hiện ra trên kiếm là dấu hiệu sẽ có tai họa cho quốc gia.

VUI CƯỜI

Thầy giáo giảng bài :

— Một vật trừu tượng là một vật ta không thể sờ mó được. Tròn nào có thể cho tôi một thí dụ về vật đó.

B hăm hờ đứng dậy :

— Thưa thầy đó là một thanh sắt đang nung đỏ.

ĐẢO SAN HỒ BIKINI

Đảo này nằm trong quần đảo Marshall, Thái bình dương, cách Úc châu 4.000km về Đông bắc. Người Mỹ dùng làm nơi cho nổ thí nghiệm bom nguyên tử, sau khi đã cho tàn cư tất cả dân số gồm... 160 người và «vua» của họ là Juda.

Từ 1946—1958, Đảo san hô Bikini đã chứng kiến 22 cuộc nổ hạch nhân trên không, trên mặt đất và dưới đáy biển. Sau một hiệp ước ký kết giữa Hoa Kỳ và vị chúa đảo, tất cả dân số Bikini di cư trước hết đến ở đảo Rongerick sau đến Kili. Đảo Bikini trở thành địa hạt thí nghiệm, giúp nghiên cứu về hậu quả của những cuộc nguyên tử ảnh hưởng trên dụng cụ, động vật và thực vật. Người ta nói rằng, sau đó những cây, những loài thú còn sống sót sinh sôi nảy nở một lớn, thật nhiều vì không có ai phá hoại. Nhưng, sau khi tan hết chất phóng xạ, người Bikini trở về, thì không khi nào thợ săn hay thợ đánh cá trở về tay không.

KHIẾU QUỐC VIỆT

TRẢ LỜI :

— Vì tờ giấy có bề dày đều nhau nên ta có thể áp dụng qui tắc tam suất : Trước hết ta cắt ở tấm giấy đó ra một tờ giấy hình vuông ví dụ có cạnh là 2dm. Ta có diện tích của hình vuông :

$$1dm \times 2 \times 2 = 4dm^2$$

Đem cân hình vuông này chẳng

hạn được 1 trọng lượng là 0,5g.

Sau cùng ta đem tất cả giấy lều cân có trọng lượng là 1,5g chẳng hạn.

Sau cùng ta có :

4dm²

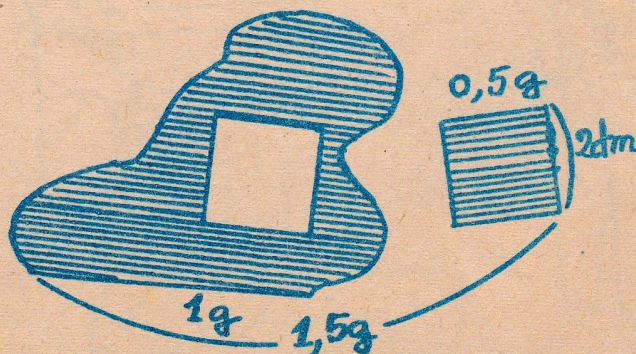
0,5g

?

1,5g

Diện tích toàn thể tờ giấy lúc đầu :

$$1dm^2 \times \frac{1,5 \times 4}{0,5} = 12dm^2$$



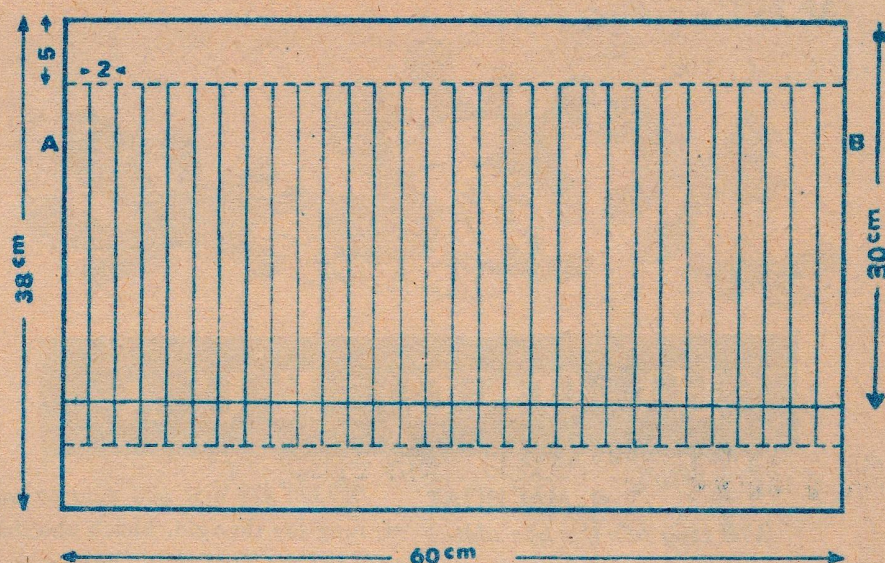
BẮN TÀU

- 1) Địa điểm : Sân cỏ rộng
- 2) Dụng cụ : Khăn bịt mắt đầy đủ cho mỗi người một chiếc.
- 3) Số người chơi : Càng nhiều càng tốt, miễn đừng ít quá, rất hợp khi tổ chức chơi theo lớp.
- 4) Cách chơi :

Chia tất cả làm sáu đội đồng đều, sắp xếp mỗi đội đứng một góc sân—sân phải vẽ ranh giới—và quay mặt về phía bên ngoài sân. Tất cả mọi đội đều bắt buộc phải xếp hàng dọc, người đứng sau để hai tay bả chặt lấy vai người đằng trước—không được ôm chặt lấy cổ người đằng trước—tất cả mọi người đều phải lấy khăn bịt mắt cho thật kín thì trò chơi mới hứng thú. Duy chỉ có người cuối cùng làm pháo thủ thì không phải bịt mắt. Sau một hiệu còi, cuộc chơi được bắt đầu, tất cả phải bả vào vai nhau, nếu bỏ ra thì kẻ như là khúc người từ đó trở lên bị bắn đi (nhớ: những người bịt mắt là những viên đạn và người đứng cuối là người bắn). Khi nghe hiệu còi, người pháo thủ phải điều khiển các viên đạn của mình bằng những mặt hiệu riêng để bắn các tàu khác. Nếu muốn bắn thì bảo một người đứng đầu xông tới đằng trước chạy đâm vào tàu khác, đụng vào ai thì cứ tính từ người đó trở nên bị đứt, những ai đã bắn đi và bị đứt khỏi pháo thủ thì phải ra khỏi ranh giới của sân. Pháo thủ còn phải điều khiển các viên đạn chạy qua phải, qua trái, tiến tới, đi lùi để tránh đạn đối phương. Nếu bắn trúng pháo thủ thì kẻ như cả đội đó không còn ai và trường hợp bước ra khỏi ranh giới sân cũng vậy. Bất cứ đội nào cũng có thể bắn được cả, tới cuối cùng, đội nào còn nhiều đạn nhất đội ấy thắng.

Chúc các bạn chơi vui vẻ và hào hứng.

NGHIÊM XUÂN VINH



KHÉO TAY LÀM LẤY CÁI CHỤP ĐÈN

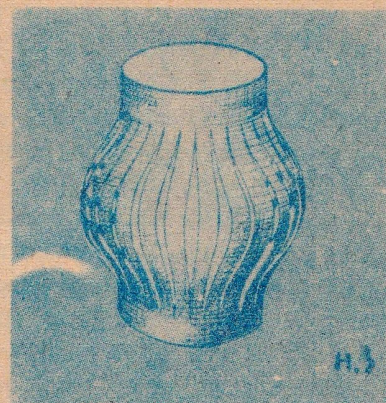
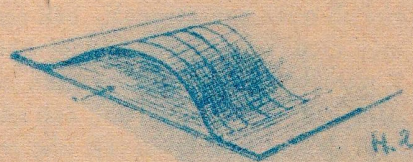
T.K sưu tầm

I -- Vật dụng :

- Một tờ giấy cứng (semi souple) khổ lớn.
- Một tờ giấy kiếng mờ, màu sắc tùy ý.
- Thước kẻ, dao lam, keo dán, kéo.

2 -- Cách làm :

- Cắt tờ giấy cứng theo kích thước 60×38 cm, vẽ hai đường thẳng song song cách mép tờ giấy 5 cm (hình 1).
- Vẽ 29 đường thẳng đứng song song cách khoảng nhau 2 cm.
- Dùng lưới lam vạch theo đường kẻ.
- Cắt tờ giấy kiếng mờ theo kích thước 60×30 cm.
- Dán hai mép trên của giấy cứng và giấy kiếng mờ với nhau.
- Đẩy tờ giấy cứng cong lên để dán mép thứ hai (hình 2).
- Dán hai đầu A và B với nhau. Ta sẽ được một cái chụp đèn, nếu chụp lên đèn điện hoặc đèn cây, chúng ta sẽ thấy ánh sáng tỏa ra rất đẹp mắt tùy theo màu sắc ta dùng (hình 3).



VUI CƯỜI

Trong giờ Văn Vật, thầy giáo hỏi trò B :

— Trò hãy kể ra 2 động vật có vú biết bay.

— Con dơi !

— Đáng ! gì nữa ?

Trò B ngẫm nghĩ mãi, rồi chột reo lên :

— Thưa thầy cô Chiêu Đãi Viên Hàng Không !

Thầy :

— ? ! !



HƯƠNG XƯA

• MAI HOẠT

(Viết tặng tuổi thơ hồn nhiên)

Buổi chiều khách ngồi bên khung cửa sổ quán ngó ra ngoài, bên cạnh một tách trà đậm nghi ngút khói. Khách bồi hồi xúc động nhìn ánh nắng vàng vọt sau đỉnh đồi, ánh nắng sắp tắt còn lưu luyến rải nhẹ trên sườn đồi, trên đồng cỏ và trên mặt hồ phẳng lặng, gió nhẹ lành lạnh thoảng qua, khiến cỏ xanh rung động khiến mặt hồ khẽ gợn sóng lăn tăn và khiến cho ánh nắng vàng nhịp nhàng hòa điệu, khách mơ màng xa hút. Khách càng nôn nao, cảm xúc khi ngược đầu lên nền trời xanh nhẹ, từng đám mây pha lẫn ánh nắng vàng dật dờ trôi khẽ, cả một dĩ vãng xa thẳm hiện về, ngày mà khách còn là một đứa trẻ thơ ngây...

Khách chậm buồn rời khỏi quán, chân bước nhẹ trên con đường cong queo, mịn đất... thả hai tay vào túi khách mơ màng ngó xa xa, như hồi tưởng một cái gì xa xôi, như tiếc rẻ một cái gì đã qua rồi, khách thở dài khẽ lầm bầm: nhanh đi quá, mau mất quá...

Khách đến đứng ven hồ, đôi mắt khách trở lên xa hun hút, ngày ngày hình ảnh một cậu bé khi vừa mới lớn lên ra ngồi ven hồ, ngắm sóng gợn, nhìn mây bay, trông từng cánh chim bé nhỏ la đà trên không gian, khẽ mơ màng đứa trẻ lầm bầm một vài vần thơ vụn vặt đáng yêu, cả một thời gian và không gian ngừng đọng...

Khách đảo mắt ngó đám cỏ xanh rì, lũng lay theo gió, khách như thăm một đứa trẻ ngồi đây, bên cạnh là chúng bạn, chúng bứt cỏ gà cho đá nhau, từng khuôn mặt thơ ngây, trong sáng, lúc cau mày giận dữ, lúc cười toe đáng yêu, chúng ngồi đây, vui đùa đây, chúng ghi gì với thời gian? không gian? Có chăng chúng ghi vào tâm hồn một kỷ niệm đậm đà khó quên, một kỷ niệm khi nghĩ lại khiến lòng đau buốt mơ màng tràn ngập xúc động.

Khách lại đảo mắt nhìn quanh, khách thở dài, khách mơ màng, cả một thời gian như ngừng đọng, khách đứng đây, thật lâu mặc cho gió lồng lộng thổi tung mái tóc bồng bềnh, mặc cho đêm dần tới, khách mơ màng, khách ru hồn xa vắng.

Khách lê chân phiêu bạt, ngang một căn nhà với khu vườn rộng rãi, tiếng ru con của mẹ hiền vọng ra, khách nao nao dừng chân, tìm buốt nhói... ngày xưa là đứa trẻ, lớn lên trong tiếng ru, giấc ngủ có muôn ngàn hoa đua nở, đứa trẻ thơ ngây đùa nghịch quai nôi, đùa nghịch vú mẹ, lúc khóc lúc cười, thật trẻ con mà thật đáng yêu. Khách cắn chặt bờ môi, khách suy nghĩ mông lung, khách chợt nghe hai má nóng nóng, và đôi môi mẩn mẩn, khách thần thờ rảo bước.

Khách tạt ngang một ngôi trường, tiếng ẽ a của học trò với tiếng trầm trầm của thầy giáo vọng ra. Chân khách dừng lại, hồn khách nao nao, mái trường đỏ phủ rêu mờ mờ, đám

cỏ khâu anh mơn mớn... khách đứng lặng, lịm hồn, đôi mắt mơ màng chợt sáng hẳn lên, khách khẽ điềm một nụ cười vui tha thiết, khách đứng đợi giờ chơi, khi học trò đã tủa ra đầy sân, khách mỉm cười bước qua cổng trường... khách đùa vui, khách cười tươi với bọn trẻ, lòng khách thầm cảm ơn những người đã tạo ra hình hài này và cảm ơn tất cả trong trường. Khi tan giờ, lưu luyến mãi khách mới rời đi, những cặp mắt nghi ngờ của các thầy giáo nhìn theo khách, song khách mặc kệ, khách đã tìm được nguồn vui, dù chỉ trong ngắn ngủi. Cười nhẹ, khách ngàng đầu nhìn trời.

Có những đêm dài không ngủ, nằm trong quán trọ mơ màng ngắm ánh trăng thanh. Ánh trăng bàng bạc bao tỏa không trung, rải trên núi đồi đến chòm cây kẽ lá... không gian cô tịch, chỉ có tiếng côn trùng rên rĩ lẫn tiếng lá xào xạc trong gió, khách thấy buồn man mác hồn mơ về ngày xa xưa, cái thuở mà những đêm trăng thanh thật rõ, những đám trẻ tụ họp nhau lại đùa vui, hoặc xếp hàng nằm đuôi áo tung tăng hoặc chơi trò rồng, rắn... ánh trăng sáng rải trên những khuôn mặt hồn nhiên, thơ ngây vui tươi ấy, dịu dàng biết bao, đáng yêu xiết bao.

Khách thấy thêm khát lạ, cái thêm khát được trẻ lại nô đùa với đám trẻ dưới trăng thanh mơ màng ấy, khách băng khuâng ngắm trăng, khách mơ màng qua từng hơi thở của tư tưởng, qua từng khối thuốc dật dờ và qua từng ngụm trà đặc mang hương vị ấm áp vào tâm hồn, khách thấy thêm khát niềm vui trẻ đến nỗi muốn trối dậy lôi các con người chủ trọ dậy đùa, vui nhưng nhận thấy sự vô lý và bất tiện khách uống thêm ngụm trà rồi cười buồn lặng lẽ...

Qua bao năm lẫn lộn với gió sương, tâm hồn khách tưởng đã trở nên chai lỳ, vô cảm. Trông gương mặt phong trần, nghiêm nghị đến lạnh lùng ai bảo khách có cảm tình? Có xúc động? Có ước mơ? Không, dù sao khách cũng chỉ là người thi

phải có tình cảm, ai biết rằng trong cái dáng lạnh lùng ấy lại chứa đựng một tâm tình tha thiết, một tấm lòng yêu thương trẻ thơ, một hoài bão vượt ngược thời gian?

Khách lễ chân phiêu bạt, đâu đâu, nơi nào khách cũng mừng rỡ trông có hình ảnh tuổi thơ. Khách thốt cười, thốt thở dài, đôi mắt luôn luôn ẩn hiện một vẻ mơ màng xa xăm thăm thẳm. Có vật gì, có cảnh chi? Trên vũ trụ này có gì khiến cho khách xúc động bởi hồi ngoại tuổi thơ?..

Trăng, sao, mây, gió, rừng, núi, suối, sông, biển... đâu đâu khách cũng đều thấy ẩn hiện một hình ảnh đậm đà có muôn ngàn hoa đua nở của tuổi thơ. Khách nao nao lại càng thêm nao nao, khách xúc động lại càng thêm xúc động, khách mơ màng càng đượm vẻ mơ màng. Cả một đời khách tư tưởng dành trọn vào tuổi hồn nhiên ấy qua từng hơi thở, qua từng cử động và qua từng lời nói.

Một chiều thu, khách thả lời gót mặc lá vàng rơi nhờ nơi cỏ vai, đầu tóc, mặc gió lạnh thổi xốt xa... khách tần ngần đứng lại một quán báo, muôn hình ảnh sắc sỡ đập vào mắt khách, vẽ mặt đang mơ màng vụt sáng lên, khách với tay lấy một quyển báo nhỏ, mở ra xem... lặng một lúc lâu khách bàng hoàng sung sướng, ôi sách báo của thiếu nhi với từng dòng chữ, từng lời văn, thơ, từng hình ảnh dí dỏm, thơ ngây đã gây cho khách một niềm xúc động vô biên dâng ngập tâm hồn, khách xem, thật kỹ, thật lâu, thật nhiều, khách nâng niu tờ báo như bảo vật vô giá, khách vuốt ve tờ báo như vuốt ve tâm hồn cho ấm lại... khách thả hồn, đứng lặng, mặc tất cả, khách thả hồn băng khuâng!

Khách chợt mỉm cười, một nụ cười ấm áp vui tươi, khách nghĩ đến tuổi thơ trong báo, khách nghĩ đến những nơi nuôi trẻ cô nhi... khách cười hoài: phải, phải làm một cái gì cho tuổi thơ đi chứ, chúng vui, khách cũng vui. Một niềm vui với

hoài bão sắp thành, khách sẽ vượt thời gian trở về thời thơ ấu đáng yêu. Phong trần đã nặng trĩu, chán rồi, đứng lại là vừa để tìm về xa xưa chứ, tìm nguồn vui chứ! Đạt thành ý nguyện đi chứ mơ màng mãi cũng thế thôi, cần thực hành mới đủ được, mới thành công được. Ôi tuổi thơ, ôi những khuôn mặt trong sáng, những tâm hồn trong sạch hồn nhiên, khách sẽ trở về, trở về thời cũ xưa. Ôi thời gian khách cũng xin cảm ơn, cảm ơn tất cả.

Khách áp mạnh tờ báo vào lòng, ngược nhìn xa xa, gió thổi mạnh lùa những chiếc lá vàng yểu điệu, la đà lên người, lên mặt, lên quần áo khách, khách mỉm cười tha thiết với gió với lá bay, khách cười một nụ cười tin tưởng triu mến, pha lẫn vui tươi, nhẹ nhàng. Khách cười thả hồn để mơ một ngày mai.

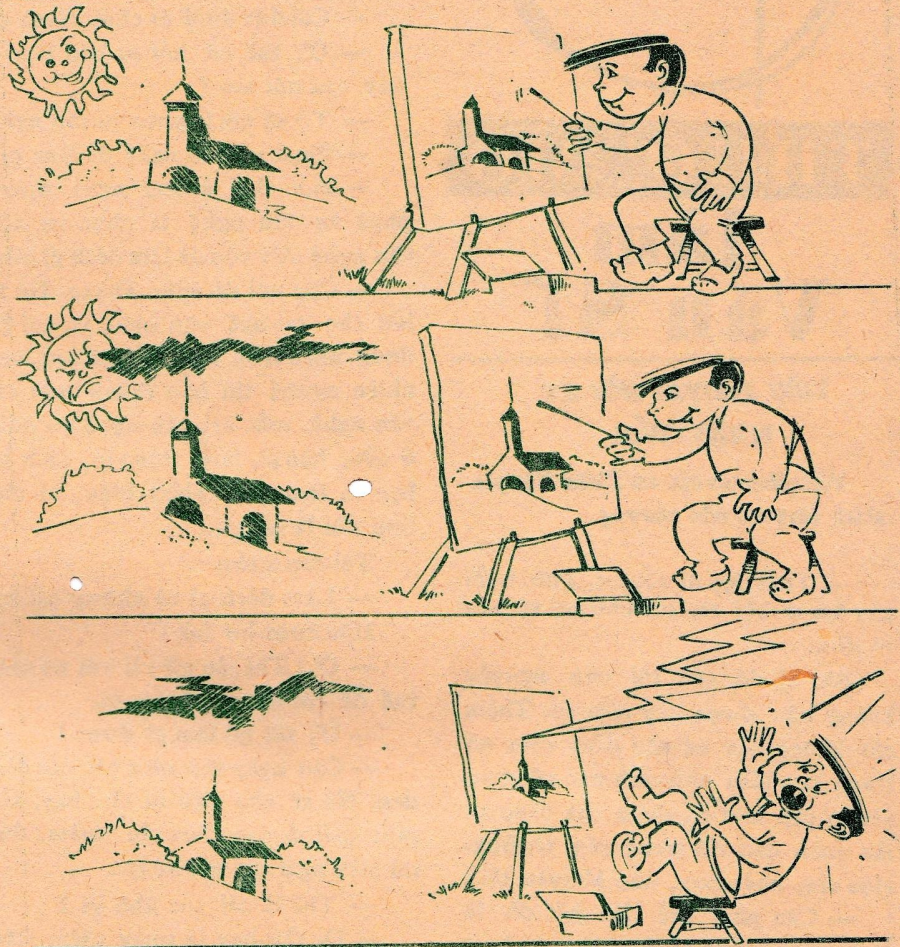
TRẦN MAI HOẠT
(chiều hy vọng trên quê hương :
11-8-72)

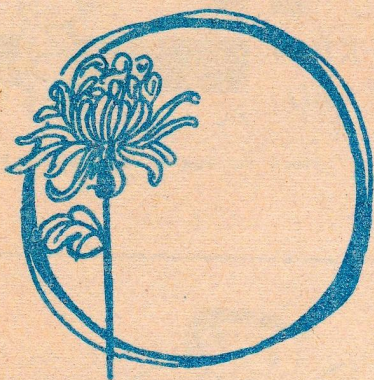


QUA ÔNG KÍNH
BÁC SÁU RÊU



Tranh vui trọn kỳ của NGUYỄN TÀI





THUỞ' MƠ làm Văn Sĩ

TIỂU THUYẾT HỒI KÝ NHẬT TIẾN

*Viết riêng cho các em Thiếu Nhi yêu
thích sáng tác văn chương.*

— Thôi đẹp đi cậu ơi. Thời buổi này ấm ở hội tề, coi chừng vô hòa ló sóm.

Báo kỳ đó của tôi còn nguyên không bán được lấy một số. Thậm chí không còn kẻ nào dám cầm nó trong tay. Hầu như anh nào cũng sợ sệt có cặp mắt do thám của công an lần quần áo đó trong sân trường. Hòa còn nhất hơn, hẳn khuyên tôi :

— Cậu phải thủ tiêu hết đồ lè lúng cùng ở nhà đi. Lỡ dứa nào hoạt động thật, bị bắt, nó khai tước cho cậu đề đề báo toàn cơ sở của nó thì cậu có sống mà ăn đòn.

Tôi chột dạ nhưng vẫn làm bộ cứng cỏi :

— Các cậu nhất như cây ngày. Đề rồi coi tớ có làm sao không.

— Ờ, tới lúc làm sao, chừng đó hồi không kịp.

— Tớ làm gì mà phải hồi. Đi ăn cắp, ăn trộm của ai mà sợ.

Hòa cười chế nhạo :

— Ấy, tha ăn cắp ăn trộm, tội còn nhẹ. Làm hội kín, còn nguy gấp mười.

— Kín đâu mà kín. Toàn chuyện học trò thôi mà.

— Ấy, chuyện học trò bây giờ mới nguy. Vua chống chính quyền là học trò đấy cậu ạ.

— Đốt anh đi ! Anh thử coi trong báo có bài nào tôi chống chính quyền không.

— Hi... hi... cậu ra mà cãi với công an. Cãi với tớ vô ích.

— Cãi dứt đuôi đi chứ, ai mà sợ.

— Ờ, thế nó hồi in báo làm gì đây, cậu nói sao ?

— Tớ sẽ nói là phục vụ văn nghệ.

— Phục vụ văn nghệ để làm gì ?

— Nói thôi không người được, phục vụ văn nghệ là phục vụ cho văn nghệ chứ còn để làm địch gì nữa.

— Cậu nói dễ nghe không. Nó sẽ hỏi cho ra nhẽ văn nghệ là cái gì, dung nhan tròn méo ra làm sao, bao nhiêu người thì hợp thành một cái văn nghệ, mỗi cái văn nghệ hợp mặt ở đâu, bàn gì, hoạt động gì, cách hò hẹn ra làm sao, khẩu hiệu bí mật trao đổi là cái gì...

Tôi cáu sừng :

— Làm địch gì có những cái ấy.

Hòa cười hơ hớ :

— Ờ ! Thì cậu cứ cãi với nó như thế để coi rồi nó sẽ làm gì.

— Ừ, thì nó làm gì được !

— Cậu ngây thơ như cái cột đèn đen. Nó sẽ cho cậu đi tàu bay, rồi mời ngài đi dạo chơi tàu ngầm, đối thì mời ngài soi giò bó lạt.

— Thế là cái cóc khô gì ?

— Đi tàu bay là quay điện. Cậu biết quay điện là thế nào chứ. Có một cái máy điện to bằng bốn cái bàn của thầy Quỳnh, dây nhợ ở trong lung tung beng. Nó sẽ gắn dây vô 2 tai của cậu rồi dùng ma-ni-vên quay tit thò lò. Điện phát ra sẽ làm cậu đau tót khói.

— Vua nói khoác ! Cậu làm như cậu đã kinh nghiệm cái đó rồi.

— Tớ không kinh nghiệm nhưng chú tớ kể như thế. Chú tớ có người quen bị giam trong đó 7 tháng liền. Lúc thả ra, người 80 kilô sụt xuống còn sấp sỉ có ro kilô !!! Còn đi tàu ngầm là gì cậu có biết không ? Là nó nhúng cậu vô bể nước xà phòng, dùng

cái sào dài dìm cậu xuống y như người ta dìm một con chuột chết. Xà bông qua mồm, chui vào bụng, chà ở trong dạ dày như thè ta giặt cái mùi soa, ô là là... thấy ông bà ông vải !

Luận điệu của Hòa đã làm nhuệ khí của tôi mười phần giảm xuống tám chín. Nhưng tôi vẫn gân cổ lên cãi cho khỏi mất mặt anh hùng :

— Cậu nhất như cây. Thế mà đòi làm những nhân vật kiêu hiệp như Ngọc Kỳ Lân, Côn Lôn Hiệp Khách. Ngọc Kỳ Lân nó đâu chưa chỉ đã so vôi như cậu.

Hòa vãi vãi :

— Thôi đi, tôi xin can cậu. Chả Kỳ Lân, kỳ leo gì hết sắt cà. Tới mười Ngọc Kỳ Lân vô trong đó bị bó giò cũng khóc thét lên mà đòi về với má. Này nhè, nó sẽ lấy lạt cột chân lại từng khúc như thè khúc giò, rồi đem cậu ra ngâm nước. Ồi chà chà... nước sẽ làm thịt cậu... nở ra, dây lạt xiết lại, giả sử đem luộc lên rồi chấm nước mắm chanh, ớt, tiêu, gừng chắc là hầu sức !

Nói xong Hòa cười khà khà, giọng đầy vẻ đắc chí. Dứt đuôi đi rồi, vì hẳn chẳng mong gì tờ báo của tôi chết ngóm. Trong mấy tuần trước, thấy tờ Bút Mới chạy như tôm tươi Hòa cũng nhấp nhồm ra báo để cạnh tranh, con gà tức nhau tiếng gáy mà lị. Nhưng cơ hồ bà cụ hẳn dữ đòn quá, nên cu cậu không dám xé rào. Cu cậu chỉ chề bai bài vở hết cái này đến cái nọ. Tuy thế, lần nào báo ra, hẳn cũng đòi mua đầu tiên. Hai số đầu tôi tặng hẳn (gọi là tình cố tri với vị cựu chủ nhiệm). Đến số thứ ba, vì hẳn chề báo quá, tôi bắt hẳn mua 2 tờ. Hẳn tôi bớt. Tôi bớt 50 phần trăm còn 1 tờ. Sau hẳn đem thơ của tôi ra bình um lên ở trong lớp, vừa bình vừa bịt mũi, làm tôi lấm phen tức học máu mồm. Đã thế không trừ nữa, bắt mua đúng giá. Vậy mà hẳn cũng chịu nữa, chừng tờ tờ báo của tôi cũng cừ lắm.

(Còn nữa)

HỢP THU

(tiếp theo)

Em Dạ Linh Phương, Gò Vấp : Em phải gửi về hai hình và phiếu gia nhập chép theo mẫu in ở số 62 đó em.

Em Thúy Du, Saigon : Cho chị kính lời cảm ơn cô giáo dạy Luận của em. Có những bậc thầy hết lòng lo lắng về phương diện tư tưởng của học trò như cô thì tương lai của các em nhiều triển vọng lắm. Em vui lòng miễn vụ đòi chị tặng hình em nhé.

Em Tô bình Phương, Saigon : Chị rất hân hạnh đón nhận em làm em gái em ạ.

Em Nguyễn thị Hương, Saigon : Em coi lại số 62 để chép đúng theo mẫu phiếu rồi kèm hai hình gửi về em nhé.

Em Lâm Vũ, Đà Nẵng : Chị chỉ có thể trả lời mỗi em một câu hỏi mà thôi vì còn nhiều em khác chờ tin. Văn nghệ là văn học và nghệ thuật, đại khái như vậy. Có nhiều câu nói ít mà phải hiểu nhiều, ý tại ngôn ngoại là thế đó em. Báo Thiếu Nhi in offset, không có lắm bản kèm riêng từng cái tranh nhỏ một, nên dờn như vậy không phiền ai cả em ạ. Chị NT không có nhiệm vụ gì trong tờ báo, em đừng gửi thư về chị ấy làm chi, em nhé.

Em Kim Oanh, Saigon : Em coi số 29 có tiểu sử chủ NT đó. Chú bạn quá nên không thể viết thư riêng, em vui lòng vậy nhé.

Em Nguyễn thanh Liêm, Saigon : Ở Thiếu Nhi bộ 5 có tới mấy bài về cách nuôi cá lia thia đó em à.

Em Trần thị Thúy, Saigon : Chị rất hân hạnh được em tin cậy, bầu làm chị tinh thần. Nhưng chị dữ lắm, hay khóc nhè và những nhẽo chị đã có chửi lòng gà để trị đó nhé.

Em Trần Lương Ngọc, Saigon : Thôi, chờ 3 tháng nữa tới tòa soạn sẽ gặp tất cả. Chị là kỹ cái vụ tạo hình ghê lắm cơ em ạ. Thông cảm vậy em nhé.

Em Ngọc Yến, Vĩnh Long : Em gửi tiền về tòa soạn, theo lời chỉ dẫn ở số 63 tòa soạn sẽ gửi báo em nhé. Hiện nay báo bộ giá đồng hạng vì công đóng tăng em ạ.

Em Tiến Đạt, Vũng Tàu : Nam nhi gì mà mới gặp «dân kẹp tóc» đã nhụt cả chí vậy em. Ở Vũng Tàu có lẽ vũ văn Chương sẽ triệu tập một phiên nhóm của chí nhánh đó em. Cảm ơn các bạn dùm chị em nhé.

Em NBT, Quảng Ngãi : Nếu các em đều đồng tâm nhất trí tranh đấu cho sự sống còn của Thiếu Nhi như em thì Thiếu Nhi sẽ không bao giờ trở thành bán nguyệt san em ạ.

Em Nguyễn Đức, Nha Trang : Em có lòng nghĩ tới những trường hợp đáng thương, chị cảm động lắm. Nhưng cũng đừng quá bi quan. Ở một quốc gia đang có chiến tranh thì những cảnh đó là sự dĩ nhiên phải có. Như trời đang mưa thì có sấm chớp mây mù cơn mưa dứt thì trời sẽ quang. Mọi sự phải tuân tự em ạ. «Thà thấp một ngọn nến dù rất nhỏ, còn hơn ngồi nguyên rửa bóng tối», cô nhân dạy thế đó em.

Em Đồ Gàn, Nha Trang : Em cứ bỏ chung một bao thư, tòa soạn sẽ lựa riêng ra từng mục, trao cho từng người, em khỏi thắc mắc nhé.

Em Dạ Đăng, Đà Nẵng : Phương ngôn có câu «Muốn là được». Trong nhiều trường hợp, câu đó đúng. Chị tin rằng em sẽ đạt được ước vọng em ạ.

Em Thời Duy, Nha Trang : Em dễ thương lắm, cảm ơn em nhé. Nhận được bích chương nhớ đem dán cho đẹp đẹp nghe em.

Em Nguyễn kim Yến, Phan Rang : Em hồn nhiên và tốt bụng lắm, rất xứng đáng là công dân nước TN em ạ.

Em Hoàng dân Trang, Ninh Hòa : Nếu có thể, em gửi cái toa thuốc trị suyễn về tòa soạn, chị cần lắm.

Em Đà Giang, Đà Nẵng : Chị đã gửi bích chương, em dán dùm nhé, cảm ơn em lắm.

Thương mến tất cả các em
Chị Đ.P.K.



Bài nhận được từ ngày 6-11-72
đến ngày 11-11-72 của các em :

Doãn thi Tuấn, Đặng thanh Bạch, Ngọc Hương, Nguyễn đức Lượng, Ba Bút, Đoàn Huyền, Linh hồng Mẫn Lê, Trương tiến Dũng, Đào văn Trương, Đào thị Mỹ Hiệp, Sao Lan, Ngọc Thúy, Thu Nguyệt, Nguyễn Phương, Lê thành Lâm, Anh Sơn, Hoài linh Vy, Thơ Thơ, C.V.A, Linh nhật Đăng Nguyên, Rong Xanh, Hương Húc, Sa mạc Long, Hoài nam Toàn, HA3, Khiếu quốc Việt, Trần châu Trí, Hoàng vũ Miên Trường, Rong lá Mỡ, Rong san Hồ, Hồ thanh Sơn, Phạm Liều, Triều Vũ, Võ nhị Hà, Nguyễn hoàng Giang, Hồ thanh Phong, Linh hồng Mẫn Vy, Bộ xương Cách Trí, Hà văn Tân, Nguyễn văn Liêm, Chấn, Nguyễn Mạnh Tiến, Hương cả Mau, Phan Bá, Linh hồng Mẫn Phương, Hồng vĩnh Diệp, Trần hoàng Mỹ, Nhị Hà, Vũ thị Ca Dao, Phiêu Ly, Ngọc Như, Ngọc Bích, Ái Khanh, Quốc Hưng, Quốc Cường, Hoài Phương, Tê, Hát, N.T.D, Lê anh Dũng, Linh Lan, Rong Tim, Thúy Du, Minh Vũ, Đức Qui, Đặng khánh Toàn, Dạ linh Phương, Đăng Thi, N.P.L, Lâm hoàng Tùng, Hương Soan, Vũ văn Chương,

V.T, Huyền Khanh, Gấu Non, Ngô thị Sang, Sao Sáng, Vũ anh Thư, Thảo Lam, Đoàn thị Giáng Tường, Hoài linh Vũ, Ngân Phương, Thi Vũ, Nguyễn sơn Hải, Nguyễn trường Xuân, Quỳnh Anh, Diễm Phương, Ngô thị Sang, Thúc sinh Hoàng Thạch, Tâm Nhân, Cà Lơ, Linh thủy Châu, Thủy Linh, Trần cảnh Đức, Min, Đồ Gàn, T.K, Dũng văn Phạm,

BÀI DỰ THI SÁNG TÁC (tt)

317, Lỗi lầm, Quang Tiên — 3 8, Niềm vui sướng của Hải, Nguyễn hoàng Giang — 319, Chiều nhạt nắng, Sang thanh Hồng Linh — 320, Đi học ABC, Lê Lễ — 31, Chỉ còn là kỷ niệm, Hương Cúc — 322, Hai giờ của chúng tôi, Sa mạc Long — 323, Bài không tên, Sa mạc Long — 314, Thoảng về kỷ niệm, Thảo Lam — 325, Khung cửa sổ kỷ niệm, Đơn thiện Sa — 326 Một lần làm lỡ, Tiến Đạt — 327, Cầm trãi, Nguyễn khánh Anh Đào — 328, Dấu chân kỷ niệm, Huyền Khanh — 329, Viết cho bạn, Huỳnh Hùng — 330, Kỷ niệm một thời, Sao Khuya — 331, Một lần xa các bạn, Nghiêm xuân Vinh — 332, Người mẹ thứ hai, Đinh đức Hòa 333, Nhớ mãi hai kỷ niệm, Đinh đức Sự.



TRẢ LỜI ĐỒ VUI CÓ THƯƠNG TRONG THIẾU NHI SỐ 63

Khi 2 cây kim dài và ngắn thẳng hàng, thì lúc đó giờ đúng là :

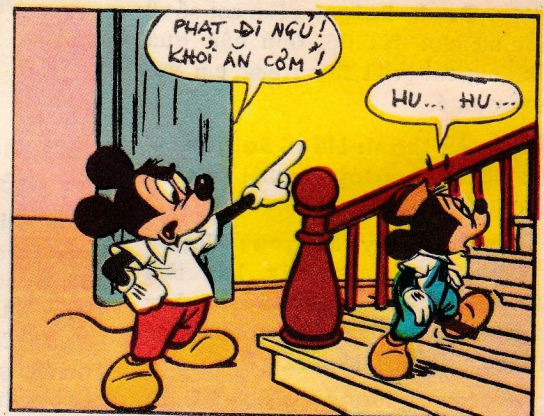
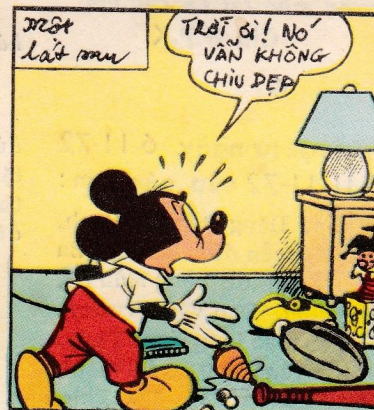
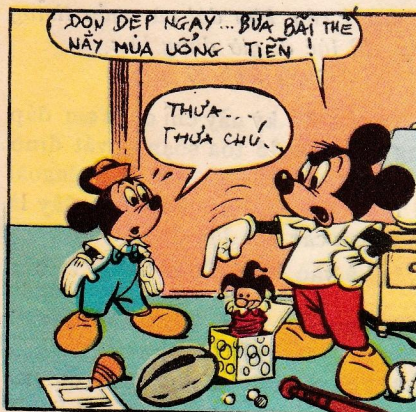
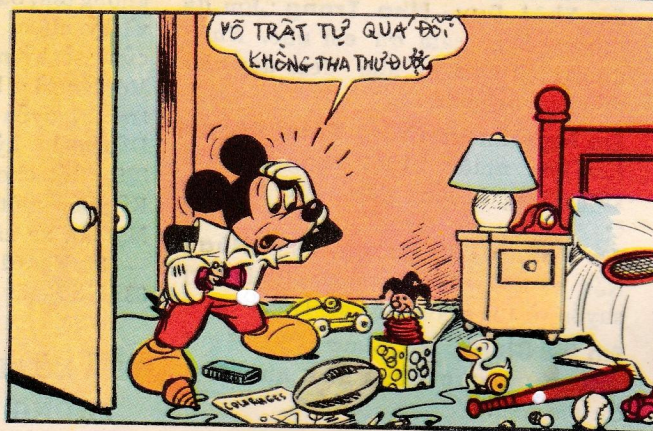
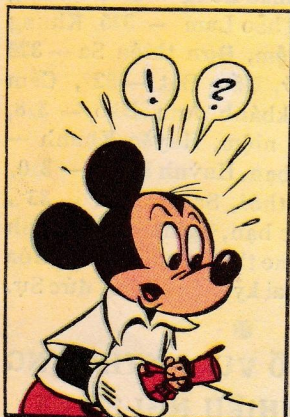
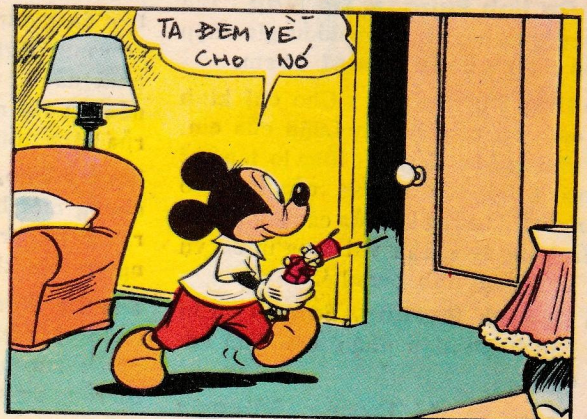
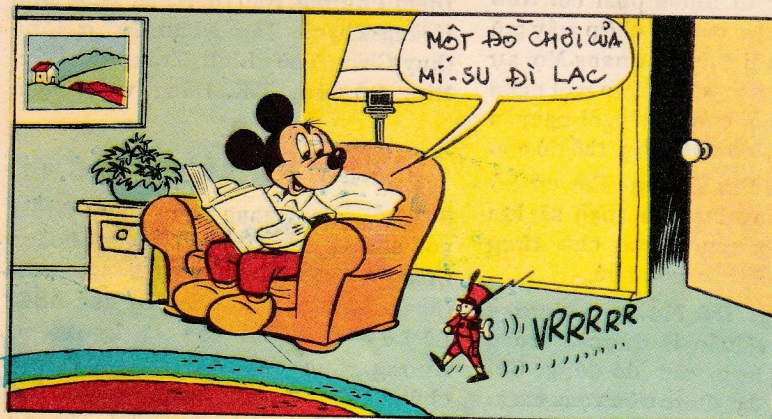
7 giờ 5 ph 27 giây

Vì câu đố kỳ này chỉ có 12 em đáp đúng nhất. Do đó tòa soạn quyết định tặng giải cho cả 12 em, tức là ra ngoài thể lệ 10 em đã đăng báo. Sau đây là danh sách các em đáp đúng :

- 1) Lê văn Mai 122/11 Minh Phụng Saigon
- 2) Nguyễn đức Tín Thành 462/7 Nguyễn tri Phương Saigon
- 3) Phạm anh Hoàng A1 cư xá Nguyễn văn Học Gia Định
- 4) Nguyễn kinh Luân 327/7 Phan đình Phùng Saigon
- 5) Huỳnh thị Huyền Trang 172 A17/7 Phú Thọ Saigon
- 6) Hồ hải Việt 545/86 Nguyễn huỳnh Đức Saigon
- 7) Nguyễn tiến Dũng 1895 Nguyễn huỳnh Đức Gia Định
- 8) Lê văn Hảo 4 Nguyễn tri Phương Nha Trang
- 9) Vương Quang 19 Lý thường Kiệt Phan Thiết
- 10) Huỳnh hôn Trang 282 Trần quý Cáp Ninh Hòa
- 11) Trần thị Hồng Phụng 2 Tự Do Bảo Lộc
- 12) Lê thị Thắng 125 C Thống Nhất Huế.

Các em có danh sách trên đây sẽ được gửi tặng một số Thiếu Nhi số 66.

HÌNH PHẠT CỦA CHÚ MỊCH KAY



© 1970. — Walt Disney Productions.

